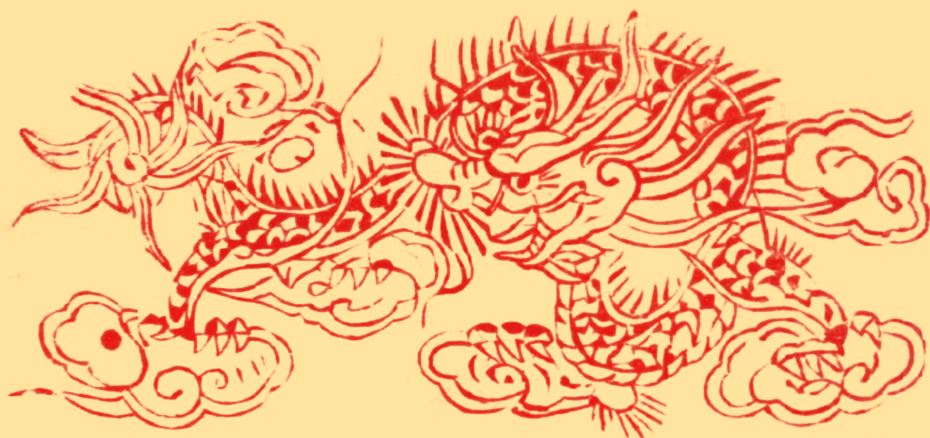


# NGỰ GIÁ NHƯ TÂY KÝ



HUE

IMPRIMERIE ĐAC-LAP
BUI-HUY-TIN & C

1923

**Lời phiến Bộ Học xin cho nhà In Đắc-Lập được in thêm và dịch quốc-ngữ quyển « NGỰ-GIÁ-NHƯ-TÂY ».**

Ngày 26 tháng 2 năm Khải-Định thứ VIII

*Bộ Học tâu :*

*Gần đây tiếp Nội-các lục rằng : Các-thuộc Nguyễn-cao-Tiêu có cung soạn bộ sách « NGỰ-GIÁ-NHƯ-TÂY-KÝ » bốn quyển, đã phụng Tiền-Lãm. Xin giao bộ tôi thuê in ước một trăm bộ, để ban cấp trong nước. Khâm-phụng châu-phê « Y thỉnh lục hành » khâm thử. Bộ tôi đã tuân theo tư cho Bộ Hộ trích bạc thuê in. Nay nhà In ĐẮC-LẬP lại trình xin in thêm nhiều ít và xin dịch ra chữ quốc-ngữ để đóng thành sách mà bán cho mọi người đều xem. Vậy Bộ tôi xin thỉnh-tự và chờ phụng chỉ lục tuân.*

*Phiến này khâm phụng Châu-phê :*

**Nhà In xin in thêm và xin dịch ra chữ quốc-ngữ, thế cũng tiện cho nhơn dân dễ hiểu. Vậy chuẩn cho làm.**

**Khâm thử.**

# NGỰ GIÁ NHƯ TÂY KÝ





# NGỰ GIÁ NHƯ TÂY KÝ

## QUYỀN THỨ NHỨT

## *(GIỤ CHỈ VÀ SỰ-NGHI NGHI-CHÚ)*

# CHÂU DỤ

# Ngự giá sang Pháp

Từ xưa nay nước An-Nam thường các Vua, hoặc lấy theo cổ điển mà đi tuần thú, hoặc là đi quan phong nội trong nước mà thôi, các đế vương ở nước An-Nam chưa hề xuất dương bao giờ, sự xuất dương vẫn chưa hề có, mà sự ngoại-giao với các nước Âu-châu cũng chưa.

Tuy nước Nam ta từ Đinh, Lê, Lý, Trần trước sau chỉ thọ phong nước Tàu, phải chịu triều-cống cho nước Tàu, nhưng mà các vua lúc đó cũng chưa hề thân-hành mà qua triều-yết Hoàng-đế Tàu bao giờ, chỉ sai sứ-thần đi lại mà thôi, thời nước ta lúc đó chỉ biết một mình nước Tàu. Đến khi đức Thái-tổ Gia-giủ Hoàng-đế ta triệu cơ Nam-phục, đến năm At-dậu 28 năm tây lịch 1585, lúc ấy mới có người Âu-châu đi đến nước ta, sau đến đời đức Thái-tôn Hiến-triết Hoàng-đế khai thát ra đất Nam-kỳ, nhầm năm Kỷ-mùi 31, có người Tàu là Dương-ngạn-Địch, không phục triều Thanh, đem binh tướng đến đầu đức Hiến-triết ta, ngài mới sai chúng nó vô giúp sự khai thát đất Nam-kỳ. Khi ấy đức Hiến-triết ta mới cho người Tây-dương, Nhật-bản, Chà-và, Ấn-độ được nhập thương trong nước ta, thời sự nước ta mà ngoại-giao với các nước từ đó mới khởi đầu, đến sau lại các ngoại-quốc vẫn giao-thông với nước ta, vừa đến đời đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế ta bôn bá về năm Nhâm-dần là tây lịch năm 1780 có người Đại-pháp là Bá-đa-Lộc Giám-mục mới tiến cử người Pháp tên Mạn-Hòe đem một chiếc thuyền của Đại-pháp đến cửa Cần-giờ về tỉnh Gia-định mà giúp đức Thế-tổ ta, qua đến năm Quí-mảo tây lịch năm 1781, đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế ta nghe Giám-mục Bá-đa-Lộc ở tại chân-bôn, thuộc về đất của nước Xiêm-la, lúc đó đức Thế-tổ ta sai sứ rước Bá-đa-Lộc về, Ngài xin hiệu dụng và lấy tân lễ đải. Lúc ấy đức Thế-tổ ta mới sai Bá-đa-Lộc qua cầu-viện Đại-pháp giúp ta rồi lại giao Đông-cung Anh-duệ Hoàng-thái-tử đem qua

Đại-pháp làm vi-chí, rồi đức Thế-tổ ta đi qua Xiêm-la lo sự viện binh, thời vua nước ta đã xuất dương từ đó, ấy là đức Thế-tổ Cao-Hoàng-Đế, còn Đông-cung Anh-duệ Hoàng-thái-tử lại qua Đại-pháp cho nên sau lại Bá-đa-Lộc tỏ những sự ân-đức của đức Thế-tổ ta tại nước Đại-pháp, nên chi Pháp-hoàng sẵn lòng giúp ta lúc đó, và những các tay gianh-sĩ tài năng ở nước Pháp nghe oai-đức của đức Thế-tổ mới tình nguyện qua giúp Ngài là ông CHAIGNAU, ông VANNIER, tức là Nguyễn-văn-Thắng, Nguyễn-văn-Chấn và tướng sĩ khác nữa, đem tàu, đem súng giúp đức Thế-tổ ta, thời sự biết ngoại-giao với các nước phương tây từ Ngã-triều ta khởi trước, nhưng mà nước Đại-pháp về sự giao-hảo với nước ta rất là mật-thiết từ đời đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế, không phải sự giao-hảo mà thôi, mà người Đại-pháp lúc đó đã thọ quan-chức của đức Thế-tổ ta phong cho cũng nhiều, thời xem sự giao-hảo của ngả-triều với nước Đại-pháp cũng đã lâu không phải là bây giờ vậy.

Sau lại đức Thế-tổ ta làm băng, đến đức Thánh-tổ kế-thống cũng vẫn giữ theo lối giao-hảo với nước Đại-pháp, qua đến năm Minh-Mạng Nhâm-ngọ về tây lịch 1822 lúc đó ông Nguyễn-văn-Thắng và ông Nguyễn-văn-Chấn xin hồi quốc hưu-trí; từ ấy sự giao-hảo của ta đối với nước Đại-pháp có hơi phai-lạc, là vì cớ gì? là vì hồi đó ta nghi rằng: từ nước ta đi qua Đại-pháp thiên sơn vạn thủy, nhưng vậy mặc dầu mà người nước Pháp với người nước ta vẫn cứ qua lại với nhau, song sự giao-hảo của hai nhà-nước không bằng lúc trước, là vì các tiên-đế ta vừa mới đắc quốc, chăm lo về đàng kinh tế trong nước và lo sự chấn chỉnh triều-cương, cho nên sự ngoại-giao cũng có ý quên đi nhiều ít, qua đến năm Tự-Đức Bính-thìn thứ 9, tây lịch 1856, nước Đại-pháp đem tàu qua nước ta, có ý cầu sự thông thương mà nhắc ta về sự giao-hảo, song lúc ấy người Đại-pháp đến đất Đà-nẵng ta, có đem theo binh-khí, nên chi ta lầm là sự đánh, ta mới sanh ra sự chiến tranh từ đó, cho đến đất Nam-kỳ, thành ra mất đi 3 tỉnh ở Nam-kỳ, nhưng mà lúc đó, có tên Nghĩa sĩ tại Nam-kỳ tên là Trương-Công-Định sinh lại về cuộc chiến tranh là cũng vì tên Trương-Công-Định cho nên ta phải giao 6 tỉnh cho nước Đại-pháp nhận làm thuộc-địa. Sau lại nước Đại-pháp thấy các nước Á-đông học theo lối Âu-châu mà phú-quốc cường-binh, tức là Nhật-bản và Xiêm-la, còn nước ta về sự ngoại-giao đã lơ lững rồi lại sinh ra tình nghi-ngờ, sinh sự chiến tranh ở đất Bắc-kỳ nữa, lúc đó nước Đại-pháp phải buộc ta lập tờ hòa-ước,

đầu hết là năm Giáp-tuất, là năm Tự-đức 27, tây lịch 1874, là nước Đại-pháp có ý nghĩ nước ta trước đức Thế-tổ đã giao-hảo tử-tế mà người Đại-pháp lúc đó đã có công-nghiệp giúp ta nếu mà không buột ta giữ theo lối hòa-hảo cho đúng cách thời mấy nước đã cường-thạnh tại Á-đông sẻ lấy nước ta đi, rồi mất công của nước Đại-pháp đã giúp ta trong lúc đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế, vì cớ đó cho nên nước Đại-pháp phải Bảo-hộ ta mà ta cũng nhận là nước Đại-pháp Bảo-hộ, sự lầm của ta từ đó mới rỏ; song sự lầm ấy cũng tại bách quan của nước ta, tuy nước ta vẫn là quân-chủ, song những sự gì quan-hệ lớn ở trong nước thời vua ta giao hạ Đình nghị, không phải là một mình vua định đoán, sau qua đèn năm Giáp-thân Kiên-phước nguyên-niên, tây lịch năm 1884 lúc đó mới lập lại hòa-ước nhất định là nước Đại-pháp Bảo-hộ xứ Bắc-kỳ và Trung-kỳ cho ta để mà giữ biên-cảnh cho ta quyết không cho ngoại quốc xâm chiếm nước ta; mà lại báo thú quyền lợi cho vua ta được tự xưng Hoàng-đế Đại-nam không phải tùng phục nước nào nữa, thời những các điều hòa-ước của nước Đại-pháp mà rộng cho ta như vậy là Triều-đình ta cũng nên khâm phục mà thủ ân nghĩa với nước Đại-pháp cho lâu dài mới phải; tuy tờ hòa-ước năm Kiến-phước nguyên niên Giáp-thân, tây lịch 1884 đó đã nhất định rồi nhưng mà chưa kịp thi hành, vừa đức Kiên-phước Giản-tôn-Nghị hoàng-đế băng lúc ấy tại Triều-đình có Quyền-thần là Tôn-thất-Thuyết với Nguyễn văn-Tường tôn đức Hàm-nghi kê thông, Ngài vẫn còn xung-linh, cho nên hai quyền thần ấy mới chuyên chế quyền Ngai, sinh ra sự chiến-tranh, lại sự chiến tranh đó không ra gì, rồi lại phò đức Hàm-nghi ta mà chạy, lúc đó Tôn-thất-Thuyết giả là phò chúa, song vì sợ một mình thời phải vong thân, cho nên mới đem đức Hàm-nghi theo là để lấy chữ hiệp Thiên-tử dĩ lịnh chư hầu, sự lỗi ấy tại quyền-thần làm đức Hàm-nghi ta phải chịu, thiệt là lấy làm thương xót: một là mất đi một ngôi vua An-nam lỗi đó, hai là lỗi với nước Đại-pháp về trong sự giao-thiệp, nhưng mà may nhờ Liệt-thánh ta trước có thâm-nhân hậu trạch cùng là nước Đại-pháp có nhân-từ quảng-đại, biết rõ triều ta rất có công-nghiệp nhứt với dân tộc An-Nam trong sự mở-mang bờ cõi rộng rải cho nước An-nam mới thành được một nước lớn, và lại nước Đại-pháp cũng giữ lời giao-ước với ta không khi nào thay đổi, lúc ấy mới nghinh đức Tiên-hoàng-khảo cảnh tôn Thuần-hoàng-đế mà lập lại để cho An-nam có chủ, lúc đức

Tiên-hoàng khảo ta tức Hoàng-đê-vị, năm Ất-dậu, tây lịch năm 1885 mới nhât định ký tờ hòa-ước trong năm 1884 rồi mới thi hành tự đó; đức Tiên-hoàng-khảo ta rỏ biêt nước Đại-pháp là văn-minh phú-cường nhứt tại Au-châu, vã lại nước Đại-pháp lây sự nhân đức mà đãi nước ta có nhiêu điêu rât là vinh-dự, cho nên ngài mới ngự-giá thân-chinh, dẹp an những các đảng loạn trong nước, từ ây đức Tiên-hoàng-khảo ta mới lây sự thành-tín giao-hảo với nước Đại-pháp và Bảo-hộ chánh-phủ rât là thân-ái, sự thân-ái với nước Đại-pháp của đức Tiên-hoàng-khảo ta, là ngài chủ ý trông-cậy nước Đại-pháp. dắt-dìu nước ta lên đàng văn-minh cho khỏi sự thua kém trong các nước Á-đông đã cường-thạnh, thời sự cao-minh sự thành-tín, và sự công-nghiệp của đức Tiên-hoàng-khảo ta, nước Đại-pháp đã biêt rỏ ràng, cho nên qua năm Đồng-khánh Mậu-tý tam-niên, tây lịch năm 1888 đã sắc hạ, qua năm Đồng-khánh tứ-niên Kỷ-sửu là 1889 thời ngự-giá qua nước Đại-pháp để mà tỏ sự giao-hảo của nước ta đôi với Đại-pháp, đã lâu dài, sau nữa ngài tỏ ra sự thành-tín với nước Đại-pháp, lại nhân đó đặng Ngài khảo-cứu những các sự văn-minh của nước Đại-pháp rồi khi Ngài hồi loan, đặng mà hợp đồng với Bảo-hộ chánh-phủ để mà tiên-dẩn dân ta lên đàng văn-minh ; nhưng chẳng may trong nước ta vì vận hội chưa đi tới được, cho nên năm Đồng-khánh tam-niên Mậu-tý, về tháng chạp ngày 27 là tây lịch 1889 tháng giêng ngày 28 đức Tiên-hoàng-khảo ta long ngự thượng-tân, thành ra việc Ngài ngự-giá qua nước Đại-pháp không được như nguyện của Ngài, mà cũng mât sự hy-vọng của dân ta hồi đó.

Năm đức Tiên-hoàng-khảo băng, thời ta đang còn xung-âu, chỉ mới 4 tuổi, nên chi hai nhà nước phải lập qua dòng khác, lên ngôi kê-thống là vua Thành-thái, song vua Thành-thái làm vua 19 năm không giữ theo thạnh đức, không lo phụng Tôn-miêu cho chí thành, không chăm nom đên việc quôc-chánh, dân-chánh, nên chi hai nhà nước bỏ vua Thành-thái mà lập vua Duy-tân, lúc lập vua Duy-tân chỉ mới 8 tuổi, Bảo-hộ chánh phủ cũng có ý tập rèn cho đủ tư cách để mà cai-trị trong nước khi lớn khôn, ai ngờ lại gặp lây câu: hữu thị phụ tât hữu thị tử, vua Duy-tân sinh lòng tàn hại mà phiên-biên, một chút nữa Tôn-miêu Xả-tắc của ta gần khuynh-nguy, nhân cũng may Bảo-hộ chánh-phủ dẹp yên đảng đó, rồi thời bỏ vua Duy-tân, hồi đó là năm 1916 Bính-thìn, lúc ây nước Đại-pháp với Bảo-

hộ-chánh-phủ biềt rỏ nước ta làm gì cũng phải có quân-chủ mới hiệp lòng dân, mà lại giữ theo lời đã y ước với nước ta khi trước, nên chi Đại-pháp Bảo-hộ chánh-phủ với Triêu-đình nghinh ta nhập thừa đại thông, lúc ta tức Hoàng-đê vị cải Khải-định nguyên-niên, năm bính-thìn tháng tư ngày 17, là tây lịch năm 1916 tháng 5 ngày 17.

Thừ thời ta lên ngôi Hoàng-đê, lúc đó nước Đại-pháp đương hửu-sự, ta vẫn nôi theo gương của đức Tiên-hoàng-khảo ta trước, cho nên ta phải giữ theo thạnh-đức của ta để phụng Tôn-miêu, ngự thiên-hạ mà lại rât thành tín với nước Đại-pháp cũng như đức Tiên-hoàng-khảo ta, cho nên lúc ta lên ngôi, ta vẫn tận hành nghĩa vụ với mẫu-quôc mà lo những các sự mẫu-quôc đã cân dùng đên ta: về sự mộ binh, mộ thợ đem qua mẫu-quôc, làm những công trái để giúp chỏ chiên-trường.

Còn việc triêu-chánh ta vẫn chăm lo chân-chinh lại, từ triêu-nội cho đên chư địa-phương, tuy là chưa được mười phân chân-chinh, song quôc-chánh với quan-trường cũng đã chinh-đôn hơn hai triêu vua mới rồi.

Bởi thê cho nên nước Đại-pháp và Bảo-họ chánh-phủ thây ta rât là tiêu-y hản-thực, lo chữ mục lân cho tận kỳ thành tín, và lo tôn-miêu triêu-đình được chân-chinh lại, lo cho quôc-dân ta cho được tân bộ về tương-lai, cho nên Đại-pháp với Bảo-hộ-chánh-phủ rât tín dụng ta, mà thương kính ta, lại giúp cho ta đủ các tư-cách theo lôi Quân-quyền cho nên phân ta mà đôi với nước Đại-pháp Bảo-hộ chánh-phủ, thiệt là khi nào nghĩa bât khả khứ.

Ngày nay nươc Đại-pháp với Bảo-hộ-chánh-phủ tín ái ta, mà giúp ta có được sự danh-giá là ta cũng nhờ thân dân có lòng ái-đái ta, mà nghe theo lời ta đều thảy trung-thành với nước Đại-pháp, mà tận hành nghĩa-vụ như ta, vậy là ta rât vinh-hạnh về sự ta nhờ Quôc-dân ta làm cho ta được sự danh-vọng, vả lại từ ta tức-vị cho đên bây giờ đã đên 7 năm, nhưng mà mây năm trước có việc âu-chiên, nên chi hoàn-câu thảy đêu xao-động cả, nước thời phiên-loạn cách nây, nước thời phiên-loạn cách kia, chỉ duy một nước An-nam là được bình-an vô-sự, không hê xao-động một thí gì, là cũng nhờ quôc-dân có lòng trung-thành với ta, biêt nghe lời ta hiểu thị cho nên nước ta mới được yên-ổn nhứt trong hoàn-câu từ đó cho đên nay, xem quôc-dân ta như vậy thời rỏ biêt ta rât có nhiêu hạnh-phúc mà nước ta cũng có hạnh-phúc lớn lao vậy.

Nhơn nay nước Đại-pháp là Bảo-hộ ta mới thắng trận khải-hoàn, trên hai năm nay, lại với trong nước ta, gặp lúc thừa bình, cho nên ta ngự-giá qua Đại-pháp để mà chúc mừng về sự thắng trận khải-hoàn và sau nữa đặng mà tỏ những các sự giao-hảo với nước Đại-pháp đã hơn 100 năm nay, trong lồi thân-ái mật-thiêt của hai nước Pháp Việt đề-huề và lại yêt đức Giám-quôc Đại-pháp, Quôc-trưởng với Triều-đình các bậc đại-thần và các bậc triêt-học danh-si của nước Đại-pháp mà cám ơn những các việc Đại-pháp Bảo-hộ thi-thô cho nước Nam ta công-trình rât là trọng-đại ở tại nước ta ; sau nữa đặng cho ta mục-kích những các lồi văn-minh tài-trí của nước Đại-pháp đã sắp truyền-bá cho nước ta ; rồi ta lại đi thăm tât cả các chổ chiến-trường vừa rồi ; ta lại đèn các lăng-mộ những kẻ nghĩa-si của nước Đại-pháp vị-quôc vong-xu ; rồi ta lại đèn mộ tiền quân-lính ta cho qua giúp nước Đại-pháp vì chữ đại-nghĩa mà tán thân tại đó, khi ta tới đó ta sẻ thắp một nén hương để mà an-ủy linh hồn những kẻ nghĩa-si của nước ta, vì ta mà muôn ngàn năm hài-côt vẫn tán tại đât Đại-pháp.

Sự ta ngự-giá qua Đại-pháp đã nhứt định-đèn trung-tuần tháng 4 thời khải-hoàn, song về ngày nào sẻ có thông-lục theo sau, ta ngự-giá xuât-dương chuyên nầy, Ta chiều theo lồi các vua văn-minh Âu-châu, Ta không đem quan-quân đi hộ-tòng nhiều, ở bên Bảo-hộ thì có quan Khâm-sứ PASQUIER, và quan Kiểm-đôc chư-phòng hộ-lý D'ELLOY tùy-giá ; còn quan triều ta thời chỉ có một cơ-mật đại-thần với hai quan văn-thần hai quan võ-thần, với ba bôn tên Nội-các và thị-vệ tùy-giá thị-hậu.

Khi ta ngự-giá qua Đại-pháp, ta đem Hoàng-thái-tử Vĩnh-Thụy đi theo đặng ta ký thác cho Pháp-đình mà học-hành để cho được sự quảng-kiến-văn, may đặng ngày sau có đạt-đức thành-tài, để trước chủ-xương Tôn-miếu, sau nữa trị nước trị dân cho hiệp thời theo lúc ây, mà lại thêm một sự thân-giao với nước Đại-pháp lại càng vững-bền lâu dài ra nữa, Hoàng-thái-tử Vĩnh-Thụy đã được 10 tuổi, Ta vẫn giáo-dục lễ-nghi, cũng đã đủ khuông-phép, Ta lại cho Phụ-đạo dạy học chữ Hán đã hơn bôn năm rồi, nay Ta đem Hoàng-thái-tử đi theo Ta qua học ở tại quí-quôc thời Ta có cho phụ-đạo đi theo đặng mà dạy-giữ theo lồi cang-thường luân-lý của nước ta và tập rèn thêm trong lồi nho-học để ngày sau cho hiệp chánh-lạnh trong nước ta.

Còn sự Ta ngự-giá qua Pháp-quốc chuyến nầy thời Ta tưởng cũng có sự ảnh-hưởng cho quốc-dân ta bây giờ, mà lại ảnh-hưởng cho cuộc tương-lai, thời khi Ta đã khải loan rồi, những các việc điển-lễ và quốc-chánh dân-chánh đã có Cơ-Mật các đại-thần thương đồng với quan Quyền Khâm-sứ Kinh rồi tâu đạt Lưỡng-cung thỉnh chỉ rồi lục hành còn những sự chi quan-trọng mà cần-kíp phải làm, thời gio quan Quyền Khâm-sứ điện qua quí-quốc cho quan Khâm-sứ Pasquier hộ-giá thương bàn với Ta đều hiệp ý, khi ấy được phúc chuẩn y, rồi mới được thi-hành, còn những sự gì quan-trọng mà không cần-kíp thời sẽ đợi khi ta hồi loan sẽ định làm ; còn những các hạng Bửu, Tỷ thời ta chỉ đem theo ; một cái Đại-nam Hoàng-đế chi tỷ, một cái hành-tại chi tỷ, một cái Khải-định thần-hàn, một cái ngự-tiền chi bửu, một cái văn-lý mật-sát, một cái Vương-mạng-bài, một cái Ngự-tiền sắc-mạng bài ; còn bao nhiêu Bửu-tỷ dâng lại Lưỡng-cung, hoặc khi nào Bộ Nha nào phải hành dụng bửu-tỷ gì thời phụng phiến ký tâu Lưỡng-cung lãnh toản hàm hội đồng đương văn-võ-trực-thần với khoa-đạo, Nội-các, Thị-vệ phụng khai kim-quĩ mà hậu-dụng, xong rồi trích Hoàng phong niêm chí cẩn-mật để toản-hàm mà tấn nạp. Còn theo lệ thời khi ta hành-tái phải mang lưu Kinh đại-thần, nhưng mà ta ngự-giá qua Đại-pháp đến trên 5 tháng mới hồi-loan, thời Ta chuẩn cho các Cơ-mật đại-thần luân chuyển với văn-võ, Khoa-đạo trực-thần mà túc trực ; còn Điện-đài thành-trì ở ngoài đã có Đề-đốc Hộ-thành suất quân tuần-phòng canh-thủ, còn tại nội thời do Thống-quản thị-vệ đại-thần suất thân-binh, tuần-binh canh-thủ nghiêm-mật ; và trước khi Ta khải-giá trước bộ Lễ nên phải nghi nghi chú và chỉnh bị lễ-phẩm mà kỳ-cáo Triệu-miếu, Thái-miếu, Hưng-miếu, Thế-miếu, và lễ bái-yết Lưỡng-cung.

Những các lời dụ ngữ của ta đây, trước thông-lục nội-ngoại thần-dân đều tuân tri ; Khâm thử.

Năm Khải-định thứ 7 tháng 2 ngày 15

*Cơ-Mật cung-lục*

*Ngày 20.* – Viện Cơ-Mật tâu xin chuẩn cho các quan tỉnh về Kinh thỉnh-an trước khi Ngự-giá khải loan và cho lưu lại để tiễn giá. Trước phiên phụng Châu-phê rằng : « Cứ như viện « Cơ-Mật tâu xin cũng phải, vậy cho thương tòa thi hành. Duy « chuẩn cho 5 ngày trước khi Khải loan nhứt tề về Kinh thỉnh-an « và ở lại chờ khi tiễn giá xong rồi cho lưu lại một hai ngày « rồi đều về tỉnh-lỵ. Khâm thử. »

*Ngày 28.* — Hoàng-Thượng châu dụ rằng : « về việc Hoàng-thái-tử xuất dương đi học, trong lời dụ Ngự giá sang tây, ta đã nói rõ. Duy Thái-tử tuổi còn trẻ, e rằng theo học-vấn của Âu-Châu lâu ngày thời quên mất cái học-vấn của Á-Đông đi, sau nầy thành-tựu sao được hoàn toàn. Vậy nên chuẩn cho Lê-như-Lâm hiện hàm Hường-lô-tự-thiếu-khanh sung chức Giảng-tập, được thăng thự hàm Thái-thường-tự-khanh sung chức Phụ-đạo chữ Hán. Ngươi sẽ phụng Hoàng-thái-tử sang tây, khi rãnh giờ tây-học, thời đem nho-học mà giảng bàn cùng Thái-tử, cốt làm sao ngày sau Thái-tử thành-tài đạt-đức, thứu-nghệ tinh-vi, khi học xong trở về được thỏa lòng trông nom, ngươi đi phải gắng lấy thay, đừng sai lời Trẫm dạy. Còn người theo hầu Hoàng-thái-tử thời chuẩn cho Hồ-Trình hiện đương làm Viện-trưởng Thượng-trà được lấy bản-hàm bổ lãnh chức Tứ-đẳng-thị-vệ ; Hoàng-Đông thuộc về ngạch thân-binh hầu thường là kẻ hầu hạ quen thuộc, chuẩn thọ chánh bát-phẩm bổ lãnh ngũ-đẳng thị-vệ, đều cho biệt ngạch để theo hầu Thái-tử, cho khuây lòng nhớ tưởng. Vậy giao cho bộ Lại và bộ Binh sớm thương tòa thi hành, « Khâm thử ».

*Tháng ba, ngày 1* — Phụng châu-dụ : « Sự Trẫm Ngự giá sang tây trước đã tuyên dụ ban bố cho Quốc-dân đều biết, duy về phần các tôi hộ tùng thời chưa có minh-chỉ. Vậy nay chuẩn cho : quan Đông-các đại-học-sĩ quản lãnh Lại bộ thượng-thư sung Cơ-Mật viện đại-thần Phúc-môn bá Nguyễn-hữu-Bài sung làm quan Hộ-giá đại-thần, về Võ-ban Hộ-giá thời chuẩn cho quan Thống-Chế lãnh Kinh-binh tả-tam vệ Chưởng-vệ là Nguyễn-hữu-Tiến và Chưởng-vệ sung quản-lãnh Thị-vệ Ngự-tiền Võ-hộ-giá là Bữu-Trác sung làm, về văn ban hộ-giá thời chuẩn cho quan Thự Tham-tri Kiêm-nhiếp Tôn-nhân-phủ Tả-tôn-khanh là Bửu-Phong và Thái-thường-tự-khanh hiện sung Ngự-tiền Thông sự là Thái-văn-Toản nay chuẩn cho Thự-Tham-tri nhưng sung Ngự-tiền Thông-sự sung làm. Còn các thuộc-viên theo hầu Ngự-giá, về phần Nội-các, Thị-vệ và Cẩn-tín thời sẽ có sắt chọn riêng, Khâm thử.

*Ngày 15.* — Bộ Lễ tâu về các sự-nghi khi Ngự-giá khải-loan và hồi-loan có chia ra các khoản như sau nầy : Bộ tôi xin tư cho phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam phải dự trước thương tòa để sửa lại kiều-lương đạo-lộ cho được bền-chặc sạch sẽ và trước ngày khải-loan một ngày, phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam đều phải chỉnh-bị lễ-phẩm thiết đàn lễ thần Luyện-lộ một diên.

2° Bộ tôi xin tư cho Nha-hộ-thành, phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam đều dự trước thiết hương án ở duyên đồ để bái-hạ ;

3° Bộ tôi tư cho tỉnh Quảng-nam dự sức viên-binh kính đem tàn, lọng, nghi-trướng, cờ, trống, và nhã-nhạc ở gare Hàng chỗ Ngự-đình xe để kính nghinh-giá và tống giá. Đến ngày hồi-loan cũng chiếu lễ nghinh tống như trước.

4° Trước khải-loan ba ngày kính trần-thiết lễ phẩm ở Triệu-miếu, Thái-miếu, chánh-án Hưng-miếu rồi do các tôn-tước Khâm mạng thay làm lễ kỳ-cáo.

5° Trước khải loan hai ngày phụng Hoàng-Thượng cung-nghệ Lưỡng-tôn-cung làm lễ Thỉnh-an năm lạy.

6° Trước khải-loan một ngày phụng thiết thường-triều ở điện Cần-chánh, rồi trước thời Hoàng-thái-tử và quan viên tùy giá làm lễ bái mạng ; kế đến Hoàng-thân và văn võ ân quan và các tôn-tước từ tam phẩm trở lên, cùng các quan Phò-mã đều làm lễ tống giá. Làm lễ xong, phụng ngự vào Nội-đình các bà Nội-cung, Công-chúa về tiên-triều, và kim-triều làm lễ tống giá.

7° Đến ngày khải-loan thời xin treo Hoàng-kỳ và các thứ khánh-hỷ kỳ ở trên kỳ-đài, các cửa thành cũng đều treo cờ lại từ cửa Ngọ-môn đến nhà Gare Huế đều bày Lộ-tất chỉnh-túc, Hoàng-thành và văn-võ ân-quan thời trước chực ở Gare để tống giá ; Hoàng-thái-tử và quan-viên hộ-giá thời chực trước ở Tả-vu chờ theo ngự-giá ; văn thuộc viên và võ thuộc viên thời quì ngoài cửa Ngọ-môn mà tống giá.

8° Khi Ngự-giá khải-loan, xin chuẩn cho Hoàng-thân cùng văn-võ ân-quan (trước cho viện Cơ-mật chọn rồi dâng phiến tâu đồng-tất) đi theo vào Hàng và Sài-gòn để tống giá, đến khi hồi-loan lại đi nghinh giá.

9° Những sự-nghi dọc đàng hoặc khi đi khi nghỉ đều do quan Hộ-giá đại-thần thỉnh chỉ mà tuân làm.

10° Sau khi khải-loan nếu gặp các lễ kỵ, Hưởng ở Miếu, Điện Liệt-thánh thời tờ chúc-văn xin do Nội-các thiết án và mặt thạnh-phục kính-cẩn phụng điện Ngự-danh ;

11° Sau khi khải-loan thời những phiến sớ và tâu chương của các Bộ, Nha, cùng các quan đại-thần viện Cơ-mật, các quan Trực-thần văn-võ và Khoa-đạo, đều tuân theo lời châu-dụ mà làm ;

12° Khi Ngự-giá hồi-loan cái sự-nghi nghinh giá cũng đều chiều như cách tòng giá khi trước mà làm theo;

13° Khi Ngự-giá hồi-loan rồi sẽ phụng thiết đại-triều ở Điện Thái-hòa làm lễ Khánh-hạ;

14° Khi ngự-giá hồi-loan sẽ định ngày lành phụng ngự-giá làm lễ Thỉnh-an Lưỡng-tôn-cung.

15° Khi ngự-giá hồi-loan sẽ chọn ngày lành làm lễ cáo tạ Liệt-miếu.

Trước phiến phụng châu-phê rằng: « y cho lời xin và lục ra để thi-hành, duy trong phiến thiếu một khoản phát đồng thinh, (1) vậy nên thêm khoản ấy cho hợp ». Khâm-thử.

*Ngày 20.* — Viện Cơ-mật phiến liệt các quan văn-võ ở kinh xin lãnh chỉ để chọn người đi tiễn-giá. Phụng châu-phê rằng: « Trăm quan đều làm tôi ta, há có tư ý với người nào mà ngăn tấm lòng trung ái của các tôi ư? vậy chỉ định cho trình hạn rằng đi tiễn giá đến Hàng thời chuẩn cho một viên Đại-thần và các bộ nha thời một nha hai người mà thôi, giao cho viện-thần tự chọn cho hợp tình lễ, còn đi theo đến Sài-gòn thời vì dưới tàu thủy không còn chỗ, huống chi ta trú tất ở Sài-gòn cũng không bao lâu, vậy nên chỉ chuẩn cho một viên Đại-thần Cơ-mật đi theo, còn ngoài ra đều chuẩn miễn cả. Duy phụng ý-chỉ Lưỡng-tôn-cung cho quan Quản-lý thị-vệ Ngự-tiền-văn-hộ-giá là Nguyễn-hữu-Tỷ và phụng ý-chỉ Tiên-cung cho quan Tá-lý Lễ-bộ là Dương-quan-Lược đều đi tòng Giá đến Sài-gòn, vậy nên chuẩn cho dự trước thương tòa để các viên ấy kiệp nhận giấy tàu mà đi » Khâm-thử.

*Ngày 22.* — Viện Cơ-mật phúc tâu về sự dự biên các tờ cấp-chỉ, kim-khánh, kim-tiền, và kim-bội để đem theo dùng trong khi ngự-giá sang tây. Cấp-chỉ về kim-khánh kim-tiền thời xin dự biên sẵn rằng:

« Hoàng-đế nước Đại-nam sắc cho. . .(họ tên chức tước). . .
« vì công nghiệp làm có nhiều đều lợi-ích cho công chúng,
« vậy nên thưởng cho. . .(kim-khánh hoặc kim-tiền). . .hạng. .
« (nhứt hoặc hạng nào). . . và thùy-anh để tỏ ý tốt. Khâm thử ».

---

(1) Phát đồng thinh là đốt tiếng lói như tiếng súng khi vua ngự đại-giá thời trước kỳ đài có phát đồng thinh, cũng có gọi rằng: « phát ống lạnh. »

Kim-bội thời dự biên sẵn rằng :

« Hoàng-đề nước Đại-nam.

« sắc cho . .(họ tên). . . Quí phu-nhơn, vì dung-tư trang-tịnh, « rất là người hiền-đức, vậy nên tặng cho kim-bội hạng. . . . « và thủy-anh để tỏ ý tốt. Khâm thử ».

Phụng châu-phê rằng : chuẩn y như thức ấy, và dự việc tính ra 500 tờ cấp-chỉ kim-khánh và kim-tiền, 500 tờ cấp-chỉ ngân tiền, đều dùng ấn Khải-định-thần-khuê không cần dùng ấn viện Cơ-mật, về cấp-chỉ kim-bội thời dự cấp tính ra số 100 tờ cũng đủ.

*Tháng tư.* — Ngày 3 viện Đô-sát tâu xin chuẩn cho quan chưởng-ấn Võ-Thái, quan Ngự-sử Trần-văn-Nẩm đi tiền giá đến Hàng còn quan Chưởng-ấn Thân-trọng-Ngật, quan Ngự-sử Lê-khắc-Khuyên thời chờ đến ngày hồi-loan sẽ vào Hàn nghinh-giá.

*Ngày 5.* — Viện Cơ-mật tâu xin chuẩn cho quan Đại-thần Thân-trọng-Huề đi tiền giá đến Sài-gòn và chọn một nha một hai viên đi tiền giá đến Hàng, phụng kê như sau nầy :

Quan Đại-thần Cơ-mật Hồ-đắc-Trung.

Quan Trung-Quân Hường-Thỏa.

Quan Thủ-hộ sứ Ưng-Cam.

Quan Thượng-thơ sung Tham-tá Cơ-mật Nguyễn-đình-Hòe.

Bộ-lại quan Tham-tri Phạm-Liệu.

Bộ Hộ quan Tham-tri Nguyễn-văn-Đàm.

Bộ Hình quan Tham-tri Ưng-An.

Quan Tham-tri Bộ Lễ Bửu-Thạch.

Bộ Công quan Tham-Tri Nguyễn-văn-Hiến.

Quan Thị-lang Bộ-Học Hồ-đắc-Đệ.

Quan Tế-tửu Quốc-tử-giám Lê-văn-Miêng.

Quan Đại-thần Tôn-nhân Tôn-thất-Trạm.

Quan Hữu-tôn-khanh Ưng-Lễ.

Quan Cung-hộ Phó-sứ Bửu-Thảo.

Quan Thượng-thư sung Toản-tu sử-quán Cao-xuân-Tiêu.

Quan Thị-lang Nguyễn-việt-Song.

Quan Thị-lang Nguyễn-đình-Tiêng.

Quan Tá-lý Ưng-Chuẩn.

Quan Tham-tri Bộ Binh Ưng-Bàng.

Quan Thị-lang Ưng-Bàn.

Quan sung lý Nội-các Phạm-Hoàng.

Quan Hộ-lý Nội-các Nguyễn-Đôn.

Quan Hường-lô Tự-khanh tạm phái viện Cơ-mật Nguyễn-bá-Trác.

*Ngày 6.* — Quí tòa thương-định đến ngày 18 thời đem những các vật-hạng Ngự-dụng vào Hàn đến ngày 20 thời đức Hoàng-đế khải-loan vào Hàn.

Nội-các tâu xin chuẩn cho quan Tham-tá Hoàn-hữu-Hoan, Thị-độc Hoàng-nguyên-Thai, Thừa-chỉ Bùi-hữu-Hưu, Cung-phụng Ngô-hữu-Tạo đều đi tiền Giá đến Hàn, còn Thừa-chỉ Lê-viết-Tạo, Kiểm-thảo Nguyễn-tư-Hồi, Điển-bộ Hoàng-bá-Đàm thời chờ khi hồi-loan sẽ đi cung-nghinh.

*Ngày 8.* — Phủ-tôn-nhân tâu xin chuẩn cho hai vị Hoàng-thân là đức ông Tuyên-hóa-công, đức ông Hoài-ân-công và Tôn tước từ tứ phẩm trở lên ước 6 người đi tiền Giá đến Hàn.

*Ngày 9.* — Bộ Lễ tâu về khoản phát đồng-thinh và nghi-chú Ngự-giá, xin tham chiếu theo lệ ngự-giá bắc-tuần năm Thiệu-trị thứ 1 và năm Khải-định thứ 3 mà kể ra các khoản như sau nầy :

1· Phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam dự trước chỉnh-đốn cầu đàng cho chắc chắn sạch sẽ và trước khi khải-loan một ngày Quan phủ Thừa-thiên thiết đàng tế Liễn-lộ, quan tỉnh Quảng-nam thiết đàng tế Phong-bá và Vũ-sư.

2· Trước ngày khải-loan thời Nha Hộ-thành, phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam đều đốc-sức đặt hương-án bái-hạ dọc đàng : Từ cửa Ngọ-môn (cửa Thượng-tứ) thời do nha Hộ-thành, từ cửa Đông-nam đến Gare Lang-cô thời do phủ Thừa-thiên, từ Gare Lang-cô đến Hàn thời do tỉnh Quảng-nam.

3· Y như khoản thứ 3 tờ phiến ngày 15 tháng 3.

4· Trước ngày khải-loan 3 ngày (tức ngày 17) khi tảng-sáng trần thiết Lễ-phẩm ở Triệu-miếu, Thái-miếu, Hưng-miếu, Thế-miếu và trước sau các miếu thời bày sẵn tàn, lọng, lỗ-bộ, nghi-trướng nhã-nhạc do bổn viên Tôn-tước khâm mạng đều mặc triều-phục làm lễ kỳ-cáo, (làm lễ nhứt hiến, có tán xướng, không chúc văn, khi quì xuống dâng rượu thời viên Khâm-mạng mật cáo rằng : nay phụng ngự-giá sang tây, định đến ngày 20 khải-hành, kính tâu đồng-giám, cẩn-cáo. )

5· Trước ngày khải-loan 2 ngày (ngày 18) tám giờ sáng, phụng Hoàng-thượng ngự áo rộng vàng và khăn vàng từ Đại-nội đi đến Lưỡng-Tôn-Cung làm lễ thỉnh-an năm lạy, Lễ-xong, Hoàng-thái-tử ở trên thềm, các quan tùy giá ở trước sân Lưỡng-tôn-cung, đều làm lễ năm lạy. Rồi phụng Hoàng-thượng ngự về cung.

6. Trước ngày khải-loan một ngày (ngày 19) thiết thường-triêu ở Điện cần-chánh, khi tảng-sáng, trước bày tàn, lọng, lồ-bộ, nghi-trướng và nhả-nhạc ở trước sân, rồi Hoàng-thái-tử và các quan viên tùy-giá đều mặc phẩm-phục, Hoàng-thân, văn-võ ân-quan, các quan các tỉnh về tống-giá và Tôn-tước (từ tam-phẩm trở lên) Phò-mã đều mặc thường-triều ; các văn-võ hưu-quan và Công-tử đều mặc thạnh-phục, đều ra án ban đứng chờ, (Hoàng-thái-tử và Hoàng-thân đứng chờ trên Điện, văn-võ ân-quan, hưu quan và Công-tử trước thời chờ Tả Hữu vu, gần đến giờ thời ra lập ban ở trước sân Điện) Đến tám giờ, Thị-vệ ký tâu, phụng Hoàng-thượng ngự khăn vàng áo rộng vàng thăng tọa, một viên ân-quan bộ Lễ ra sân quì tâu rằng: « Nay Hoàng-thái-tử và các viên tùy-giá, xin làm lễ bái-mạng » tâu xong, khấu đầu lui ra, rồi Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá đều làm lễ bái-mạng 5 lạy, lễ xong lại ra lập ban, một viên ân-quan bộ Lễ lại ra sân quì tâu rằng : tâu, nay Hoàng-thân, văn-võ ân-quan, Tôn tước và Phò-mã xin làm lễ tống-giá. » Tâu rồi khấu đầu lui ra, rồi Hoàng-thân, văn-võ ân-quan và các quan các tỉnh về tống-giá cùng Tôn-tước, Phò-mã đều án ban làm lễ tống-giá 5 lạy, lạy xong lại ra lập ban, rồi văn-võ hưu-quan và công-tử đều ra làm lễ tống-giá 5 lạy. Lễ xong rồi, phụng Hoàng-thượng ngự vào Đại-nội, rồi các bà Nội-cung và Công-chúa lạy làm lễ tống-giá, còn trăm quan thời đều lui ra.

7. Đến ngày khải-loan (tức ngày 20) khi tảng sáng treo cờ vàng và các sắt cờ khánh-kỳ ở trên kỳ-đài, các cửa thành cũng đều treo cờ lại từ cửa Ngọ-môn đến Gare Huế bày lộ-tất, do bộ Binh dự sức viên-biền đều mặc nhung-phục, đem các hạng cờ sắp hầu hai bên nhà Gare, do sở Thị-vệ dự sức đem mã-ky và xe-ngựa tứ-mã, hoặc xe-điện hầu chực ngoài cửa Đại-cung-môn, quan Đại-thần viện Cơ-mật đều luân-chuyển cùng văn-võ khoa-đạo Trực-thần chiếu lệ ứng chực ; Hoàng-thái-tử thời chực trên điện Cần-chánh, các quan tùy-giá thời chực ở dưới Tả Hữu vu, Hoàng-thân, văn-võ ân-quan và các quan về tống-giá đều mặc nhung-phục, văn-võ hưu-quan đều mặc thạnh-phục ra chực trước ở nhà Gare Huế, văn võ thuộc viên, thuộc-tiêu đều mặc triều-phục chia ra tả hữu quì ngoài cửa Ngọ-môn. Đến giờ, Thị-vệ ký tâu phụng Hoàng-thượng ngự cát-phục do cửa giữa Đại-cung-môn ra rồi ngự lên xe, Hoàng-thái-tử cũng lên xe, đi có tiền-đạo, hậu-hộ sau có các quan tùy-giá hầu theo, ngự đến cửa giữa Ngọ-môn thời ngoài Kỳ-đài phát lạnh 7 tiếng,

đến Gare thời Hoàng-đế xuống xe vào nghỉ trong nhà Gare đã do phủ Thừa-thiên trần-thiết ngự-ỷ và Thị-vệ trần-thiết tọa-ỷ của Hoàng-thái-tử một lúc, Hoàng-đế ngự lên xe hỏa khải-hành. — khi ấy phát lạnh 21 tiếng. — Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá, các quan tống-giá đều đi theo, còn Hoàng-thân văn-võ ân-quan và các quan tỉnh về tống-giá cùng văn-võ hưu-quan đều làm lễ tam-khấu rồi lui về. Những sự-nghi ở Kinh thời chiếu theo lời Dụ-ngự mà làm, còn sự-nghi ở đó danh, thời do quan Hộ-giá đại-thần tính chi tuân mà làm. Khi Hoàng-thượng đến Gare Hàn thời phát hạ pháo 21 tiếng, các quan tỉnh đàng và các quan phủ huyện tỉnh Quảng-nam đều mặc triều-phục hoặc phẩm-phục quì trước án bái-hạ làm lễ nghinh giá; Hoàng-thượng ngự vào tòa Đốc-lý nghỉ một lúc, rồi Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá, các quan tống-giá, cùng các quan tỉnh Quảng-nam đều mặc thịnh-phục làm lễ thỉnh-yên, khi Hoàng-thượng lên tàu hỏa nhỏ phát hạ pháo 21 tiếng, Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá cùng các quan tống-giá đến Sài-gòn đều theo hầu, các quan tống-giá đến Hàn và quan tỉnh Quảng-nam đều mặc nhung phục ra đưa đến chỗ tàu lớn đậu, khi Hoàng-thượng lên tàu lớn rồi, các quan đều làm lễ tam khấu, chờ tàu nhổ neo thời các quan tống-giá đến Hàn đều lui lại lên bờ, rồi đi xe hỏa về Kinh. Khi Hoàng-thượng ngự đến Sài-gòn thời Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá, các quan tống-giá đến Sài-gòn đều mặc thạnh-phục đi vào chỗ ngài trú-tất làm lễ thỉnh-an; đến khi Hoàng-thượng lên tàu lớn sắp khải-hành, thời các quan tống-giá đến Sài-gòn đều mặc nhung-phục làm lễ tam-khấu, lễ xong, rồi tàu khải-hành, các quan thời đi tàu-thủy hoặc xe-hỏa về Kinh.

8· Khi ngự-giá hồi-loan thời các sự-nghi nghinh-giá đều chiếu như khi tống-giá mà làm.

9· Khi ngự-giá hồi-loan rồi sẽ phụng Hoàng-thượng chuẩn định thời khắc đến làm lễ thỉnh-an Lưỡng-tôn-cung, lễ xong, ngài ngự về cung, Hoàng-thân văn-võ ân-quan đều mặc thạnh-phục đến lầu Kiên-trung kính làm lễ thỉnh-an, rồi sau sẽ định ngày thiết đại-triều ở Điện Thái-hòa làm lễ Khánh-hạ; còn như lễ cáo tạ Liệt-miếu thời đến khi ấy sẽ do bộ Lễ tư cho Khâm-thiên-giám chọn ngày tâu lên hậu chỉ.

Phiến nầy khâm-phụng châu-phê rằng: « chuẩn y lời xin, duy về khoản sáng ngày 17 kỳ cáo Liệt-miếu thời sắc cho bộ

Lễ phải sắm sửa hương-đèn để đến 4 giờ chiều hôm trước Trẫm sẽ cung-nghệ Thế-miếu làm lễ chiêm-bái.

*Ngày 10.* — Nội-các tâu xin đến sáng ngày 18 xin lãnh tỏa-hàm (hàm để chìa khóa) rồi hội-đồng với Thị-vệ mở Bửu-quĩ (tủ) lảnh ra các Bửu-tỷ (ấn) giao cho các viên Thị-vệ đi hầu giá phụng nhận, để đến khi Ngự giá đem theo hầu ; và xin ngày 14 thời hội-đồng với Cơ-mật và Thị-vệ in sẵn Hoàng-phong 1000 phiên giao cho Các-thuộc tùy-giá nhận giữ, để lâm thời dùng về việc hầu Bửu, và xin chiếu theo lời sắc năm Minh-mạng thứ 16, xin soạn các thứ sách tự-điển, vận-phú và Hải-quốc-đồ-chí để đem theo lâm thời phụng Ngự lảm, và xin tư cho bộ Hộ sắm viết, giấy, son và mực để đem theo lâm thời Ngự dụng.

Phụng châu-phê : « y và giao bộ Hộ tuân làm. »

Khâm-thử.

Hoàng-thượng sắc rằng : « Trích một phần cấp chỉ kim-khánh 1000 tờ, kim-bội 1000 tờ, kim-tiền 500 tờ, long-tinh 480 tờ và ngân-tiền 400 tờ đem qua thành Paris ; còn một phần nữa kim-khánh 150 tờ, kim-bội 50 tờ, long-tinh 20 tờ, kim-tiền 50 tờ và ngân-tiền 100 tờ thời đem theo dùng trong khi đi tàu ».

Khâm-thử.

*Ngày 12.* — Quan Hộ-giá-đại-thần Nguyễn-hữu-Bài tâu xin nhận một cái Ấn « Hộ-giá-đại-thần » và một cái ấn « Cơ-mật-hành-tại » để đem theo dùng trong khi làm việc ; và xin giao công-việc bộ Lại cho quan Tham-tri Phạm-Liệu và quan Thị-lang Nguyễn-viếc-Song, giao việc bộ Hộ cho quan Tham-tri Nguyễn-văn-Đàm và quan Thị-lang Nguyễn-đình-Tiên quyền-chưởng ; và xin đem theo viên Hành-tẩu bộ Lại là Hàn-lâm-viện Tước-tác Nguyễn-hữu-Thúc làm Từ-hàn, viên Nguyên Thông-sự sở Thương-chánh là Trần-Tùng làm tùy-phái để theo giúp việc.

*Ngày 13.* — Viện Cơ-mật tâu xin chuẩn thêm quan-viên các Bộ nha đi tiễn Giá đến Hàng và trong có một hai người xin đi tiễn giá đến Sài-gòn. Số người như sau nầy :

Quang-lộc-tự-khanh Võ-văn-Chất.

Lang-trung Phan-huy-Tùng.

Hường-lô tự-khanh Nguyễn-hữu-Lứ.

Quang-lộc-tự-thiếu-khanh Trần-đình-Châu.

Lang-trung bộ Lại Phạm-đăng-Hòe.

Lang-trung bộ Lễ Trương-triệu-Bích.

Lang-trung nội-vụ Tôn-thất-Hoánh.

Viên-ngoại bộ Lại Hoàng-hữu-Tô,

Viên-ngoại bộ Lễ Hoàng-văn-Khải.

Viên-ngoại bộ Binh Nguyễn-đình-Quan.

Hành-tẩu Cơ-mật Thị-giảng Trần-trinh-Cáp và Phạm-Nghĩ.

Thị-độc Hoàng-Kỵ.

Lang-trung bộ Binh Hồ-Luyện.

Lang-trung bộ Học Võ-nhị-Cát.

Khâm-thiên-giám chánh Phan-cảnh-Cung.

Viên-ngoại bộ Hộ Nguyễn-văn-Giá.

Viên-ngoại bộ Học Chu-văn-Hòe.

Viên-ngoại bộ Công Lương-doãn-Nguyên.

Hành-tẩu Cơ-mật trước-tác Lê-Ngô.

Thừa-chỉ Trịnh-hữu-Thăng

*Ngày 16.* — Bộ Lễ tâu rằng: viên Tăn-cang chùa Thiên-mụ là Trương-văn-Luận, Tăng-cang chùa Diệu-đề là Hồ-hữu-Vinh có bẩm xin đều đến sáng ngày 20 khai kinh ở các chùa ấy làm lễ chúc-hộ cho đến ngày hồi Loan mới thôi, Khâm-phụng Hoàng-thượng phê cho.

— Bộ-Lễ tâu rằng; nay nhân có hai lễ lớn: Hoàng-thượng ngự giá sang Tây và sách lập Hoàng-thái-tử, các tinh-thần ở Bắc-kỳ có hợp ủy quan Hiệp-tá-đại-học-sĩ lãnh Tổng-đốc về hưu-trí là Hoàng-huy-Tường làm đại-biểu cho các quan toàn-kỳ đem phẩm-nghi (bức trướng thêu, 4 bức liễn thêu, 6 bức nệm thêu hình tròn, 6 hộp chè ướp sen) và một tập hạ-biểu cung tiến. Khâm phụng Hoàng-thượng châu-phê rằng: « Trẫm xem hiện-trạng xứ Bắc-kỳ cũng được yên-lặng các quan-viên Toàn-kỳ đều được yên-dật, ấy là nhờ về đâu? vừa, gặp hội nầy có điển-lễ quan-trọng, há lại không có một hai viên hiện-chức sung làm đại-biểu mà chỉ chọn một viên quan già nhà nước đã cho về nghỉ. Trong sách có câu rằng: « Nghi-bất-cập-vật-viết-bất-hưởng », vậy bộ Lễ phải đem những phẩm-nghi hiện dâng giao trả lại, còn như Hoàng-huy-Tường là viên lão-thần mà có nhiệt thành nhận chức đại-biểu, Trẫm khen cho có lòng trung-ái, vậy thưởng cho một đồng kim-tiền và thùy-anh để tỏ sự khuyến-khích, giao Nội-các lục cho viện Cơ-mật và bộ Lễ tuân làm ».

Khâm-thử.

Tiếp Quí-tòa phúc tư về kỳ tàu ngự-giá xin đổi lại đến 3 giờ chiều ngày 24 ta (tức là ngày 20 tây) mới từ cửa Hàng khải-hành. Những các nhực kỳ về lễ kỳ-cáo Liệt-miếu, bái-yết Lưỡng-cung và thiết-triều thời bộ Lễ dâng phiến xin chiếu theo nhực kỳ trong nghi-chú đã phụng chuẩn y mà tuân làm.

*Ngày 19.* — Viện Cơ-mật tâu rằng : « các quan tỉnh-thần về Kinh tiễn-giá là Võ-Liêm, Trần-đình-Bá, Ưng-Dinh, Nguyễn-khoa-Tân, Tôn-thất-Đàn, Tôn-thất-Tê, Nguyễn-đình-Hiến, Nguyễn-văn-Trình, Hoàng-Kiêm, Ngô-đình-Khôi, Hà-thúc-Du, Võ-đôn-Luân và quan phái-viên Bắc-kỳ là Hoàng-huy-Tường đều xin theo tiễn giá đến Hàng và xin úy quan Thự-hiệp-tá-đại-học-sĩ lãnh Tổng-đốc Bình-phú Võ-Liêm đi đàng bộ vào Sài-gòn tiễn giá ; lại có quan Bố Bình-thuận là Tôn-thất-Chữ điền về xin đi vào Sai-gòn nghinh giá và tiễn giá, lại quan Viên-ngoại bộ Lại là Hoàng-hữu-Tô tình-nguyện xin cùng với quan Lang-trung bộ Hộ là Nguyễn-hữu-Lữ, đều đi đàng bộ vào Sài-gòn tiễn-giá.

*Ngày 20.* — Nội-các tâu xin chuẩn cho bắt đầu từ ngày 21 thời đình-bài không dâng phiến chương tâu của các bộ nha nữa, để Thánh thể được nghĩ thong thả ; Trừ ra cái việc gì có quan-khẩn thời mới dâng. Trước tờ phiến ấy khâm phụng châu-phê rằng : « quan Khâm-sứ có tâu rằng tiếp được điện tín thời chiếc hỏa-thuyền định đến trước cửa Hàng một ngày, nghĩa là muốn nghinh tiếp Trẫm xuống tàu trong khi ban ngày cho trọng sự-thể. Vậy nên đến 7 giờ rưỡi ngày 24 thời khải loan, đến 3 giờ thời xuống tàu cho kịp thời khắc ». Khâm-thử.

— Khâm phụng ban-cấp tiền gia-cấp và y phục cho các quan viên hộ giá tùy giá và gia ân ban tiền cho các viên Nội-các, Thị-vệ và Cẩn-tín đi tùy giá mỗi người 50 đồng để sắm sửa đồ hành lý.



# QUYỀN THỨ HAI

## (Từ Khải Loan đến khi sang đến thành Marseille)

*Tháng tư ngày 21.* — 6 giờ rưỡi sáng Ngự-giá khải-hành. Phụng Hoàng-thượng ngự xe tứ-mã, có đội mã-kỵ đi tiền-đạo. Khi ra cửa ngọ-môn phát 9 tiếng lạnh. Hoàng-thái-tử và quan Khâm-sứ đại-thần, quan Đông-các đại-thần, các quan văn võ hộ-giá cùng các viên tùy-giá đều đi theo; lại có các quan theo hộ tống. Hai bên đàng ngự-lộ thời đều có đặt hương-án bái-hạ, trên kỳ-đài và các cửa thành các công sở đều treo cờ khánh-hạ, sinh-kỳ lợp đất, tư quản van trời, kẽ reo người mừng, quang-cảnh rất là hớn-hở vui-vẽ. Phụng Hoàng-đề xuất dương thật là một cái vận-sự rất mới của nước Đại-nam mà cuộc diện sau nầy cũng nhân đó mà có mở mang vậy.

Khi 7 giờ sáng, Ngự-giá đến gare Huế, đình-thần và các quí quan đều chầu tông-giá, tiếng quân-nhạc, tiếng hạ-pháo, vang lừng trong một lúc. Phụng Hoàng-thượng ngự xe đặt biệt, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá, tùy-giá, tống-giá đều đi theo. 7 giờ 7 phút xe chạy, thành-môn phát pháo 21 tiếng, các gare hai bên đàng xe hỏa đều có trần thiết. 8 giờ 20 phút đến gare Nước-ngọt, xe dừng lại trong mấy phút, phụng Hoàng-thượng ngự-lãm thớt voi mới bắt được (mấy hôm trước chỗ ấy có một thớt voi sụp hầm bắt được hiện đương dụ tập, phụng ngự-giá đi kinh quá dừng xe lại xem, trên nhà Lâu-bằng chỗ gare ấy trần thiết có đề bốn chữ « Thái-bình-hữu-tượng » để tỏ ra ấy là một cái điềm lành) quan Võ-hiển-đại-thần theo chầu tông-giá đến gare ấy lui về, từ ấy rồi xe chỉ hướng Nam, có trải qua chín cái hầm, núi cao nhấp-nhô, sắt biển mênh-mông, một dải hà sơn rành rành ở trong đồng-giám. Nhưng việc nên biên chép nhất, không kể là dọc đàng đều đặt lâu-bằng bái-hạ, mà xe ngự đến đâu, thời những dân ngư, tiều, nông và thương đứng chực hai bên vệ đàng, ai ai cũng tỏ lòng cung kính, cho đến trong bụi rậm, trên bãi cát cũng thấy có người quì người lạy, cái quan cảnh ấy nào phải có ai bắt buộc đâu, là vì lòng dân mà xui nên thế vậy. Xe đi đến địa-phận tỉnh Quảng-nam thời thấy nhà nào cũng treo cờ và treo đèn rất là rực rỡ, thoạt trông đến đã biểu lộ ra cái tinh thần tôn quân thân thượng của dân tộc Đại-nam từ xưa đến bây giờ.

Chín giờ 59 phút, đèn cửa Hàng, xe dừng ở trước tòa Đốc-lý là một nơi đã trần-thiết để nghinh giá. Khi bây giờ tiếng nhạc-quân, tiếng pháo mừng vang lừng một cỏi, lễ nghinh tiếp rất là long trọng, phụng Hoàng-thượng ngự vào tòa Đốc-lý, các quan Tùy-giá, Tống-giá, các quan tây và các quan hưu tỉnh Quảng-nam đều lần lược vào chầu Thinh-An. Mười một giờ Ngự-thiện ở tòa Đốc-lý.

Hai giờ chiều Hoàng-thượng ngự xuống xà-lúp, súng mừng bắn hai mươi mốt tiếng. Xà-lúp đi một lát, thời thấy ngoài cửa biển kia ẩn ước có một dãy sơn-thành đứng chẳng ngang mà trên sơn-thành ấy thời vừa kéo lên một bức cờ vàng, dứa thêu rồng-xanh bay phấp-phới ở dứa lưng trời, kẻ xa người gần điều hớn-hở báo nhau rằng ấy là chiếc tàu Porthos của Hoàng-đế nước Nam xuất dương vậy. Ba giờ phụng Hoàng-thượng ngự lên tàu, các quan tống-giá đèn Hàng đều lui về. Phụng Hoàng-thượng và Hoàng-thái-tử trú-tất ở các phòng hạng nhứt; các quan hộ-giá đại-thần, các quan hộ-giá văn-ban và võ-ban, quan đông-triều phụ-đạo và các quan đi tống-giá đèn Sài-gòn, đều ở các phòng hạng nhất; các viên nội-các, thị-vệ và cẩn-tín, đều ở các phòng hạng ba. Năm giờ bốn mươi phút tàu nhổ neo đi về hướng ngọ, (tức là hướng chánh-nam). Chiếc tàu ấy dài 169 mètres, rộng 19 mètres, hai ống khói và hai cột, trong tàu có bảy từng, từng trên thời thuyền-chủ ở, và các phòng vô-tuyến-điện, phòng trắc-hải; từng thứ nhì là chổ salon của hành-khách hạng nhất, từng thứ ba là phòng ngủ hạng nhất, tất cả có 100 sồ, từng thứ tư là buồng ngủ của hành-khách hạng nhì cọng 96 sồ, từng thứ năm là phòng ngủ hành-khách hạng ba có trăm sồ. Trước múi tàu là chổ hành-khách hạng tư, từng thứ sáu thứ bảy là chổ cất chở hàng-hóa; trong tàu lại có y-viện và trại-lính, cách bố-trí rất là chỉnh-đốn, cửa gương, tủ kính, quạt điện, đèn điện, sắp-đặc trang-hoàng, mượng-tượng như là một tòa bồng-lai nổi trên mặt nước. Cứ lời thuyền-chủ nói, chiếc tàu nầy trong một giờ đi được 19 hải-lý nhưng thường thường thời bình quân lại mỗi một giờ đồng-hồ đi được 13 hải-lý, xem thế thì biết chiếc tàu ấy đi biển rất là mau chóng, vì vậy chánh-phủ Đại-pháp mới dự-bị dùng tàu ấy để đi nghinh-tiếp đức Hoàng-đế ta.

Đêm hôm ấy đi qua hải phận tỉnh Quang-nam.

Hành-khách trong tàu hơn 200 người, nhiều nhứt là người tây, thường thường những khi uống chè và sau khi ăn cơm,

hoặc người đàn người hát, hoặc xem sách đọc báo, kẻ qua người lại cũng như ở trên bộ vậy. Có một việc đáng khen là đàn ông, đàn bà trong tàu, nhân khi nhàn hạ, đem sách vở ra dạy con trẻ ở trong phòng nghỉ, thê mới biêt người Au-châu rât trọng thì khắc, tuy trong khi đi đàng cũng không bỏ phí thì giờ, vã xem một việc du-học cũng đủ biêt được tiên-đồ của quôc vận, kỳ tàu này có 20 học-sanh nước Tàu đi hạng ba, tự xưng rằng học trò cao-đẳng nước ây sắp qua nước Phổ đề học cơ-khí, khá khen thay, con đàng tiên thủ của thiêu-niên nước Tàu. Người nước mình thời có ba người Nam-kỳ và một người Bắc-kỳ cũng đi qua nước Pháp du-học, tuy sánh với học-sanh nước Tàu vẫn còn ít, nhưng mà phụng đức Hoàng-đê ta ngự-giá phen nây có cho Hoàng-thái-tử đi theo lưu-học bên quí-quôc, thê thời đã mở đàng cho quôc-dân được tiên-thủ, ắt hẳn ngày sau, những người nôi gót mà theo hảy còn nhiêu vậy.

*Ngày 25.* — Buổi sớm đi ngang qua hải phận tỉnh Bình-định và Phú-yên, tàu đi hướng Ngọ và hướng Đinh, trời thanh-tịnh và gió biển cũng êm-ái. Chiêu hôm ây đi ngang qua hải phận tỉnh Khánh-hòa, gió nam hơi-lớn, đên đêm, ngang qua hải phận tỉnh Bình-thuận.

*Ngày 26.* — Buổi sớm vào cửa Ô-cấp, Hoàng-thượng sắc thưởng cho viên Quản-lý hãng Đông-pháp hảng-thuyên một cái kim-khánh hạng nhât, và vợ viên ây một cái Kim-bội hạng nhât. Đên 12 giờ tàu vào sông Sài-gòn, 2 giờ chiêu đên bên. Đương khi tàu sắp-sửa vào bên, bức cờ rồng phât-phới trên dửa dòng sông, thời thoạc nghe 21 tiêng súng mừng ở trên một cái chuyên-hạm kia, và 21 tiêng súng mừng của quân pháo-thủ trên bờ cùng liên tiêp mà chào, còn những người đứng xem trên bờ sông đông thành rừng, thành núi mượng-tượng như một bầy sao đêu châu ngôi Bắc-thần, dầu người chụp ảnh cho khéo, thợ vẻ cho hay, tưởng cũng khó biêu họa ra được. Tàu đã đậu bên rồi, liên có quan Thông-đôc Nam-kỳ Cognac, quan Thủy-binh Đô-thông Thomine, quan Thông-binh Jaunot, quan Thông-đôc Tholance, quan Chánh-trị Gazano, quan Văn-phòng-thủ-hiên phòng Thông-đôc Nam-kỳ, các quan tham mưu và các quí quan đêu lên tàu nghinh-tiêp. Bà Thông-đôc Nam-kỳ Mme Cognac dâng một bó hoa chúc mừng Hoàng-đê, các quan Nam-triêu đi đàng bộ để tông-giá đên Sài-gòn cũng đêu lên tàu thỉnh-an. Phụng Hoàng-thượng ngự vỏ phục lên bờ, quí chánh-phủ nghinh

tiếp bằng quân-lễ; từ chổ bến tàu đến phủ Toàn-quyền hai bên đàng đều đóng lính hầu và treo cờ chúc hạ, có đội mã-kỵ đi hướng-đạo và hộ-vệ; Hoàng-thượng ngự xe ô-tô cùng với quan Thông-đốc Nam-kỳ; Hoàng-thái-tử quan Khâm-sứ, quan Đông-các đại-thần, quan Binh-bộ đại-thần, và các quan tùy-giá đều đi các xe ô-tô theo sau; người Tây người Nam và người các nước cung-chiêm ngự-giá, ai nầy đều reo-mừng vui-vẻ, tấm-tắt khen-ngợi là một cái thanh-điển của nước ta từ nghìn năm trở lại chưa hề có bao giờ, 3 giờ năm phút, đến phủ Toàn-quyền, phụng Hoàng-thượng trú-tất ở đấy, các quan Tây Nam đều lui, Hoàng-thái-tử và quan Đông-các đại-thần đi hộ-giá, quan Binh-bộ đại-thần đi tòng-giá, các quan hộ-giá văn-ban và võ-ban cũng đều trú ở phủ Toàn-quyền.

Ngày hôm ấy quan hộ-giá-đại-thần phụng sắt điện về tâu Lưỡng-tôn-cung đồng-tất, và thỉnh-an.

5 giờ chiều, Hoàng-thượng và quan Thông-đốc Nam-kỳ đi xe ô-tô xem thành phố Sài-gòn và Chợ-lớn, tối về Ngự-thiện ở tòa Thông-đốc.

Xứ nầy là một nơi của Liệt-thánh Bản triều khai-thác, từ khi nhượng cho quí-quốc, thì các khu vức quảng hạt lại thay đổi khác xưa, bây giờ phụng Hoàng-thượng đi ngang qua trông thấy non sông nước củ, phong-cảnh ngày nay, tình cảm tất nhiên vô hạng, nhưng thấy công việc của quí-quốc kinh-lý xứ Nam-kỳ càng ngày càng thạnh-vượng, tưởng lòng trên cũng vì thế mà mừng cho dân Nam-kỳ vậy. Vã lại người Nam-kỳ sẵng lòng trung thành, nay tuy thuộc về quí-quốc, mà thoắt nghe tin ngự-giá liền đã đem tấm lòng luyến-mộ ấy tỏ với chánh-phủ về sự nghinh tiếp, nhưng tâm lòng đức Hoàng-đế rất là châu chí, ngài nghĩ rằng mục-đích sự ngự-du này là cốt qua pháp-đình để giao-hảo mà kinh quá xứ Nam-kỳ, cho nên không muốn phiền lụy đến dân bản-xứ. Các bực thượng-lưu Nam-kỳ cũng có đến chực đến hầu ngự-giá mà không được vào bái yết, vì ngài có dụ rằng tấm lòng trung thành cửa dân bản xứ ta đã biết rỏ, nhưng ta đi phen nầy không muốn để chúng nó một cái vấn đề khó giải về sau. Lòng trên thiệt cũng đã lo xa cho người Nam-kỳ.

*Ngày 27. — Buổi sáng ngự-thiện ở tòa Đốc-Lý, phụng Hoàng-thượng sắc thưởng Long-bội-tinh, Kim-khánh, Kim-tiền cho các quan Tây Nam và các quí phu-nhân.*

*Bốn giờ chiều quan Đông-các-đại-thần, phụng sắc dẫn đức Hoàng-thái-tử đi xem phố, đi ngang qua miếu ông công-thần tả-quân Lê-văn-Duyệt, khi Hoàng-thái-tử đi đến Miếu, vừa đương lúc các trường học nghỉ học, học trò ước hơn nghìn người đều đến lấy mũ chào đức Hoàng-thái-tử; lại đến xem mộ địa của ông quận-công Beronne, vừa dừng xe, thời thoạt có một con chim ở trên trời bay ngang qua quan Đông-các-đại-thần bắt dâng đức Thái-tử; kìa lẽ cảm ứng có không không có, xem đó cũng đáng lấy làm một điềm lành vậy. Nhớ khi trước ông quận-công phò đức Anh-duệ Đông-cung sang tây cầu viện giúp vận trung-hưng đã chiếm được một sự quang-vinh trên quốc-sử, vì thế mà tượng-đồng bia-đá, đến bây giờ còn bia tạc ở trên xứ nầy; vã lại tình giao-hảo của nước Đại-pháp và Đại-nam cũng bắt đầu từ lúc bây giờ vậy.*

Chín giờ chiều hôm ấy quí chánh-phủ có đặt tiệc ở phủ Toàn-quyền, quan Thống-đốc Nam-kỳ đại biểu đứng chủ tịch, phụng Hoàng-thượng ngự tiệc, các quan hộ-giá, tống-giá, vừa Tây vừa Nam và các quan lãnh-sự Nhựt-bản, Anh-cát-lợi, Bỉ-lợi-thời, đều dự tiệc, cọng 60 vị, đèn chong hoa kết, tiếng đờn tiếng ca, trông xa hình như một hội quần-tiên vậy.

*Ngày 28.* — Buổi sáng và buổi chiều Hoàng-thượng ngự-thiện ở tòa Thống-Đốc.

10 giờ tối, quan Lãnh-sự nước Anh vì gặp ngày quốc-khánh, có mở cuộc diễn hý ở nhà xã-sanh, mời Hoàng-thượng ngự-lãm, phụng Hoàng-thượng sắc cho viên lãnh-sự ấy một cái kim-khánh hạng nhứt.

*Ngày 29.* — Buổi sáng quan Ngự-giá-đại-thần phụng sắc điển về tàu Lưỡng-cung rằng hôm nay xuống tàu và tâu thỉnh-an.

Chín giờ các quan tống-giá đều đến phủ toàn-quyền để chúc mừng, 11 giờ Hoàng-thượng ngự-thiện ở tòa Thống-đốc.

Một giờ rưỡi chiều, phụng Hoàng-thượng ngự xuống hỏa-thuyền, quí chánh-phủ làm lễ tống-giá cũng như lễ nghinh-giá, còn nhân dân Nam-kỳ thời ai nấy đều tỏ ra lòng luyến-vọng. Đến 2 giờ tàu nhổ neo, súng mừng phát 21 tiếng, các quan tống-giá vừa tây, vừa nam và sĩ-dân, ai ai đều đứng ngóng trông, bóng tàu xa đến tràng không mới về.

Sáu giờ tàu ra cửa Cần-giờ, đi về hướng ngọ.

Đêm hôm ấy, gió tây-nam hơi lớn, hành khách có nhiều người say sóng, phụng Hoàng-thượng thánh thể vạn an, Hoàng-thái-tử cùng các quan hộ-giá tùy-giá đều yên lành.

*Ngày 30.* — Ba giờ sáng đi ngan qua cù-lao Côn-lôn, chổ ấy có trụ vọng-hải-đăng, hòn cù-lao ấy châu vi ước 40 km, cây cỏ xanh tốt, đất cát màu mở. Trong sách nói năm thứ 11 vua Hy-tôn triều Lê (1686) cho người Pháp khai thương ở cù-lao Côn-lôn có lẽ là chổ nầy chăng? Thuở xưa Đức Cao-hoàng ta khai sáng, từng trú binh ở đó, nghe nói trên bờ có đài ngự-mã, giầu Tiên-Hoàng bôn-bá hẩy còn đây, tàu ngự đi qua, tưởng rất động lòng nhớ về công nghiệp khai sáng khó khăn ngày xưa vậy. Hiện bây giờ quí-quốc phái binh đồn thủ và kinh lý, cho nên hòn cù-lao ấy lại thành một cảnh giới riêng.

12 giờ hơi bớt gió, đến 3 giờ chiều khí trời yên lặng như thường.

*Tháng năm ngày 1.* — Buổi sớm đi ngan qua Hải-phận Malaisie.

1 giờ chiều, vào cảng Bạch-thạch, chổ ấy có trụ vọng-đăng.

3 giờ đến Singapour, tàu ghé bến đã thấy quan Lãnh-sự nước Pháp là M. Danjou đem xe ô-tô chực trước để nghinh giá.

4 giờ phụng Hoàng-thượng ngự lên bờ, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá đều theo, đi ngan qua phủ Toàn-quyền nước Anh phụng sắc đưa ngự-thiệp, rồi ngự đến tòa Lãnh-sự, sắc tặng cho quan Lãnh-sự một bức kim-khánh hạng nhất và M. De Soymont Béhiard M. Maingnet làm việc ở tòa Lãnh-sự mỗi người một bức long-bội-tinh hạng năm, đoạn rồi quan Phó-toàn-quyền nước Anh đến yết-kiến tâu rằng : « Hoàng-thượng đi kinh quá xứ nầy, chúng tôi được bái tiếp long nhan lấy làm ủy nguyện, nhưng vì quan Chánh-toàn-quyền đi vắng, tôi xin thay mặt kính chúc Hoàng-đế vạn an » phụng Hoàng-thượng ủy đáp. Rồi đến 6 giờ ngự xuống tàu, 8 giờ quan Lãnh-sự Pháp lại mời Hoàng-thượng lên bộ ngự-thiện ở nhà hôtel lớn có các quan hộ-giá đi theo. Sau khi ngự-thiện có mở tiệc khiêu-vỏ. — 11 giờ Hoàng-thượng ngự xuống tàu, quan Lãnh-sự đưa đến tàu.

*Ngày 2.* — 6 giờ tàu nhổ neo đi ngan qua eo biển Malacca, bên hữu thời đối với malacca, bên tả thời đối với sumatra.

Hôm ây, gặp ngày lễ Hưng-quôc khánh-niệm nước ta, 10 giờ sáng phụng Hoàng-thượng ngự áo vàng, khăn vàng, ngự tọa trên thuyên lâu, thuyền-chủ và quan Khâm-sứ đại-thần đêu đên chúc mừng, Hoàng-thượng ủy đáp lại. Đoạn rồi, Hoàng-thái-tử và quan Đông-các đại-thần cùng các quan văn vỏ hộ-giá đêu làm lễ khánh-hạ (tam khâu) các quan tùy-giá đêu chia tả hữu đứng chầu ở trên thuyên lâu, lễ xong Hoàng-thượng ngự vào phòng, các quan đêu lui.

Tôi hôm ây phụng sắc đặc tiệc rượu để đãi hành-khách và các quan hộ-giá tùy-giá. 9 giờ mở tiệc khiêu-vũ, người các nước đi ở trong tàu đêu giự tiệc lây làm vui-vẻ lắm, 11 giờ tiệc tan, phụng sắc tặng cho người vợ viên quan ba đánh đờn hôm ây một bức kim bội hạng nhì. Ngày hôm ây làm lễ khánh-niệm ở dưới tàu có thương với quan khâm-sứ điện về tâu Lưỡng-tôn-cung đồng tât.

*Ngày 3.* — Tàu đi theo hướng nhâm, 12 giờ 40 phút đên cù-lao Pénang bỏ neo, người xứ ây đem toàn-thạch bán ở trên tàu, phụng sắc mua một hột, giá 900 quan tiền tây.

2 giờ chiều, tòa Lảnh-sự phái đem ba cái xe ô-tô đên rước Hoàng-thượng lên bờ có các quan hộ-giá theo hầu, Hoàng-thượng ngự xem thành-phô và ngự vào chùa Cự-lạc (chùa ây làm ở trên núi, qui-thức rât lớn và đẹp, trong chùa thờ phật có một lư-hương thật lớn, có khắc ba chữ « Cúc-lạc-tự » ).

4 giờ ngự xuông tàu, tàu nhổ neo ra đi.

*Ngày 4.* — Đi ngan qua các cù-lao Micobar.

*Ngày 5.* — Đi ngang qua hải-phận Océan-Indien bên hữu thời đôi với Golfe de Bengale chổ ây thuộc về nhiệt-đạo, sóng to, phụng Hoàng-thượng nghĩ ngự-thiện, đên 8 giờ tôi, người thuyên-chủ rước Hoàng-thượng ngự-thiện ở phòng riêng.

*Ngày 6.* — 12 giờ trời mưa rồi tạnh ngay.

*Ngày 7.* — 12 giờ tàu đi ngang qua cù-lao Ceylan, chổ ây có hai cột Vọng-hải-đăng.

*Ngày 8.* — 1 giờ rưỡi sáng tàu đên Colombo.

7 giờ quan Lảnh-sự pháp đem xà-lúp đi ra tàu nghinh-tiêp, quan Toàn-quyên nước Anh vì đi vắng có ủy quan ba hầu ra tàu yêt-kiên. 8 giờ Hoàng-thượng ngự xà-lúp lên bờ, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá đêu đi theo, trên bờ có phát 49 tiêng súng mừng, phụng Hoàng-thượng có gởi một cái thiệp cho quan Toàn-quyên bản-địa và nói rằng « chờ khi hồi-loan sẻ vào thăm ».

Hoàng-thượng ngự xe ô-tô dạo thành-phố đến 10 giờ ngự-thiện ở hàng cơm Mont Lavinia.

11 giờ ngự xuống tàu, sắc tặng cho quan Lãnh-sự Pháp một bức long-bội-tinh hạng tư và người chủ xe ô-tô một đồng kim-tiền hạng ba. Đoạn rồi tàu nhổ neo ra đi, chiếc tàu binh nước Anh bắn 49 tiếng súng mừng, chiếc tàu Porthos cũng bắn súng đáp lại, rồi tàu đi về hướng tân có đi ngang qua Cap Comorin.

*Ngày 9.* — Buổi sáng phụng ngự tứ quan hộ-giá đại-thần Phúc-môn-Bá một luật-thơ, (trong luật-thơ nầy đại-ý Ngài khuyên quan Đông-các đi Hộ-giá, nên hết lòng giúp Ngài về sự ban-giáo cho được danh-tiếng về sau).

Ngày hôm ấy tàu đi ngang qua bên hữu là các Iles Laquédues bên tả là Iles Maldives.

*Ngày 10.* — Sắc cho viên giữ hàng-hóa trong tàu 100 quan tiền tây, ngày hôm ấy tàu đi ngang qua bên hữu đối với nước Belout chitam.

*Ngày 11.* — Bên hữu đối với hải-phận Arabie.

*Ngày 12.* — Tàu đi đối ngang với biển Arabie, có sóng lớn và ban đêm gió nam rất thạnh.

*Ngày 13.* — Sóng gió cả ngày, sắt biển mênh-mông trông ra hình như muôn hòn núi sóng mọc khắp tứ-vi mà chiếc tàu phải cởi núi mà đi vậy.

Đến bốn giờ chiều lại bình-tịnh như thường. Lạ thay ! vừa mới đó ba-đào dậy bể, mây nguốc mù trời, nhìn trông bốn phía mênh-mông biết đâu là bờ-bến, mà bây giờ gió-thinh sóng lặng, êm-á một chiều, hình như ông Tạo muống tỏ cho người biết rằng trong u-minh cũng sẵn có cái máy thần xoay-trở vậy. Hôm ấy quan hộ-giá Đông-các đại-thần phụng họa bài thơ ngự tứ có câu rằng : « việc đời như sóng bể » ắt hẳn vì lòng cảm súc mà nghĩ ra vậy.

4 giờ rưỡi tàu đi ngan qua cù-lao Socotora.

*Ngày 14.* — Đi qua cửa bể golfe d'Aden, bên hữu đối với địa phận Arabie, bên tả đối với nước Somalis.

*Ngày 15.* — Đi ngan qua eo bể Aden khí trời hơi nắng.

7 giờ rưỡi chiều vào cửa Tajoudra, 8 giờ đến vùng Djiboutie tàu đậu neo, quan Chánh-toàn-quyền và quan Phó-toàn-quyền

đều cởi chaloupe ra tàu nghinh yết. 8 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự lên bộ, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá theo chầu, tới đâu cũng có thắp dèn treo cờ, nhơn dân hoan hô tỏ lòng kính trọng. Đoạn rồi, ngự-giá đến Phủ Toàn-quyền các quan người Pháp với Thổ quan đều đến bái-yết, quan Toàn-quyền kính đọc lời chúc-từ, đại lược rằng : « từ khi nghe tin Hoàng-thượng vượt trùng dương sang tệ-quốc, chúng tôi không xiết vui mừng, vã lại đàng đi từ Đông-pháp đến đây là nơi địa đầu lãnh-thổ nước Pháp, chúng tôi được đón rước Đại-giá trước hết, lấy làm hân hạnh vô cùng. Vậy nên chúng tôi xin đại-biểu chánh-phủ và quan dân bản xứ kính chúc Hoàng-thượng vạn an.... » Phụng Hoàng-thượng đáp chúc lại. Rồi đặt tiệc rượu và múa hát, tuy lễ khoản tiếp trong một lúc mà tình ý rất là long trọng. Phụng sắc tặng quan chánh Toàn-quyền một bức kim-khánh hạng nhứt, quan phó Toàn-quyền một bức kim-khánh hạng nhì. — 12 giờ Hoàng-thượng ngự xuống tàu, quan chánh phó Toàn-quyền đều đưa đến tàu.

*Ngày 16.* — 2 giờ sáng tàu nhổ neo, đi ngang qua eo bể (détroit Bab-Mandèle).

*Ngày 17.* — Tàu đi ra Hồng-hải (Mer Rouge), chiều hôm ấy Hoàng-thượng nhân siếc nha-bộ đình ngự-thiện.

*Ngày 18.* — Tàu đi bên hữu đối với thành Marque nước Arabie, bên tả đối với địa-phận nước Ai-cập (Egypte).

*Ngày 19.* — Khí trời hơi lạnh, sáu giờ chiều tàu đi vào cửa Jubal đi ngan qua núi Sinaï.

*Ngày 20.* — 7 giờ rưỡi sáng, tàu đi tới cửa Canal de Suez, dình lại một lát. Công-ty cửa ấy phái người xuống tàu kiểm thâu thuế tàu và có người cháu tứ-đại của ông Nguyễn-văn-Châu xuống tàu yết kiến Hoàng-thượng. Phụng Hoàng-thượng ban hỏi, thì người ấy tâu rằng : hiện đương làm việc ở cửa bể ấy, làm Phó-xướng-chủ, cha già hãy còn thường nói đến chuyện ngày xưa thời rất lấy làm cảm động. Ôi, con cháu của một bật khai-sáng công-thần từ 100 năm về trước, mà bây giờ ở ngoài trùng dương muôn dặm, lại được gặp gở một vị tự-hoàng của một đế quốc mà tỏ phụ mình đã ra công phò tá từ xưa, duyên hội ngộ xoay vần, tình xưa nghĩa củ, thực không có thể lấy viết mực mà biên chép ra được. Chín giờ người hội-chủ ở bãi-cảng ấy đi một chiếc tàu nhỏ, xuống tàu nghinh tiếp. Mười giờ Hoàng-thượng ngự chiếc tàu nhỏ

ây vào cửa đi trước, các quan hộ-giá đêu đi theo, mười giờ 40 phút tàu Porthos mới vào cửa đi theo sau.

Chổ nây nguyên khi trước là đât liên, thuộc vê địa đầu nước Egypte là một chổ châu Á, châu Au và châu Phi tiêp giáp với nhau, vê sau người nước Pháp ông Lesseps xướng nghị hộp phú-thương các nước đào ra con sông ây khởi công từ năm 1859 đên 1869 mới làm xong, phí-tổn hêt 10 vạn vạn bạc. Sông ây bắc đầu từ cửa Suez đi ngan qua Port Saïd, thông đên địa-trung-hãi, bê dài 161124$^{m}$, sâu 15$^{m}$, bê rộng từ 30$^{m}$ đên 50$^{m}$, làm một cái sông vận-hà tiện lợi cho đàng tàu giao thông Đông-dương và Tây-dương.

12 giờ rưởi Hoàng-thượng ngự chiêc tàu nhỏ đi đên trước bên Ismalia, quan Thông-quản người Pháp ra tiêp rước vê ngự-thiện ở tại công xướng.

Hai giờ chiêu, Hoàng-thượng ngự xe auto xem phong-cảnh.

Năm giờ tàu Porthos tiêp đên, Hoàng-thượng ngự xuông tàu ra đi; khi tàu đi thời có quan lãnh-sự nước Pháp trú ở canal Suez tòng-giá Ngày hôm ây Hoàng-thượng sắc thưởng long-bội-tinh, kim-khánh và kim-tiên cho các viên ở cảng Suez, lại sắc thưởng cho người cháu tứ-đại ông Nguyễn-văn-Chân một cái kim-khánh hạng ba, và vợ người ây một cái kim-bội hạng nhì, lời sắc rằng : « Hoàng-đê nước Đại-nam sắc cho người phó xướng chủ công-ti cảng Suez là cháu bôn đời của một vị công-thần Bản triêu Nguyễn-văn-Chân biêt rằng ta nhơn ngự-giá sang Pháp, đi kinh quá cảng nây, nhà ngươi đên yêt kiên, ta nghĩ đên công lao ngày trước không xiêt cảm động, vậy thưởng nhà ngươi một cái kim-khánh hạng ba, vợ nhà ngươi một cái kim-bội hạng nhì đêu có tua đeo, và câp giây để tỏ nghĩa xưa, còn cha nhà ngươi, thời chờ khi ta đên Pháp có gặp sẽ có biệt đãi. Khâm-thử ».

Mười một giờ rưởi đêm hôm ây tàu đên bên Port Saïd thả neo.

*Ngày 21.* — 7 giờ rưởi sáng, quan Lãnh-sự Pháp đem xe auto rước Hoàng-thượng lên tòa Lãnh-sự, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá đêu đi theo. Phụng sắc thưởng quan Chánh-lãnh-sự một cái long-bội-tinh hạng tư, quan Phó-lãnh-sự một cái kim-khánh hạng ba, người vợ quan Chánh-lãnh-sự một cái kim-bội hạng nhì, và người chủ công-ty hảng ây một cái kim-khánh hạng ba, đoạn rồi Hoàng-thượng ngự xem thành phô.

Chôn ấy là địa phận nước Ai-cập tiếp với địa-trung-hải, khi trước thuộc về nước Anh bảo-hộ, từ 4 năm nay nước Anh lại công nhận cho độc-lập. Kìa một nước nhỏ-mọn ở nơi hải-tân, chịu quyền bảo-hộ của nước lớn đã hơn trăm năm, mà bây giờ lại được thoát-ly treo cờ độc-lập, cái vinh-hạnh ấy tuy rằng tự lòng quảng-đại của người muốn cho mình được hưởng quyền tự-do, nhưng mà cũng tự mình đã có cái tư-cách thừa nhận được, thời người ta mới đem quyền-lợi củ mà trả lại cho mình vậy. Đáng kính thay ! Ở cửa bể có một cái công-ty lớn về cảng-đạo, các nước đều đặt lãnh-sự thông-thương, nhà cửa ở thành phố có cái cao đến 7, 8 từng, sự buôn bán rất thịnh, khi Hoàng-thượng ngự lãm có sắc mua các thứ đồi-mồi và ngoạn-khí.

Chín giờ rưỡi, ngự về thuyền, 10 giờ 15 phút thuyền nhổ neo ra Địa-trung-hải đi về hướng Hợi; bên hửu đối với cù-lao Thypre, bên tả đối với nước Ai-cập.

Từ đây trở về phương tây khí trời hơi lạnh, giống như tháng giêng tháng hai nước mình, người ta mặc áo kép lấy làm vừa phải.

*Ngày 22.* — Tàu đi ngan qua cù-lao Crête.

*Ngày 23.* — Tàu đi bên hửu đối với các cù-lao nước Hi-lạp, bên tả đối với Tripolotaine. Ngày hôm ấy phụng sắc thưởng long-bội-tinh, kim-khánh và kim-tiền cho các viên ở dưới tàu Porthos.

*Ngày 24.* — Đi ngan qua hải phận nước Italie, 8 giờ sáng vào eo bể Messine, bên hửu đi ngan qua thành Audinot Réggio, bên tả đi ngang qua thành Messine thuộc về cù-lao Sicile (chổ này thuộc về nước Italie, có hòn hỏa-diệm-sơn cao 3.300 thước đi dưới tàu trông lên thấy khói lửa bay ngất trời).

2 giờ chiều tàu đi ngan qua một bên hòn hỏa-diệm-sơn Strampoli, trên chóp núi, thời thấy khói lửa như mây nguồt vậy; dưới chân núi cũng có dân ở chuyên về nghề tìm lưu-hoàng.

4 giờ trở về sau đi ngang qua hải phận Tyrrhénienne, sóng gió rất dử.

Chiều hôm ấy sắc cho các viên dưới tàu Porthos 7.500 quan tiền tây.

*Ngày 25.* — 3 giờ chiều tàu đi bên tả ngạn qua cù-lao Corse, bên hửu ngạn qua cù-lao Elbe.

5 giờ tàu đi ngang qua bên thành Bastia, tàu dừng lại một lát treo bức cờ vàng, Hoàng-thượng ngự lên sân tàu xem phong-cảnh, dưới tàu phải hiệu bá tin, viên thành phố cũng phát hiệu đáp mừng. Còn những dân sở hải-ngạn có nhiều người chèo chiếc thuyền con ra gần bên tàu để hoan-hô chúc mừng. Đoạn rồi tàu lại đi.

8 giờ tàu đi ngang qua hải phận Ligurienne, tàu đi về hướng dậu.

*Ngày 26.* — Buổi sáng tàu đi ngang qua cửa Toulon (cửa bể ấy là một cái quân cảnh lớn của nước Pháp).

12 giờ vào vũng bể Lyon, 3 giờ chiều đến bên Marseille, tàu hạ neo. Khi tàu đậu rồi thấy có quan Sarraut Thượng-thơ thuộc-địa, đi cùng với quan Charles nguyên Khâm-sứ đại-thần, và mấy quan nghị-viên thượng-hạ nghị-viên mấy quan văn-võ thành Marseille, mấy viên phái bộ nước ta về việc đấu-xảo, đều xuống tàu nghinh-giá. 3 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự lên thành Marseille, trú-tất ở phủ Tổng-Trấn, đức Hoàng-thái-tử cùng quan Đông-các hộ-giá quan Ngự-tiền thông-sự đều trú ở đây, còn các quan viên đi hộ-tòng đều trú ở Hôtel Guillon. Đêm hôm ấy quan Thượng-thư Thuộc-địa đi xe hỏa về thành Paris trước để dự-bị sự nghinh-tiếp.



# NGỰ-GIÁ-NHƯ-TÂY-KÝ

## *QUYỂN THỨ BA*

## (MARSEILLE. — PARIS)

*Ngày 27 tháng năm.* — Hoàng-thượng ở thành Marseille. Sắc cho chín người thuộc-viên tùy-giá chiều hôm ấy chở vật-hạng đi trước lên Paris.

*Ngày 28.* — 7 giờ chiều, Hoàng-thượng ngự xe lửa riêng lên thành Paris. Các quan văn-võ thành Marseille và viên nghị-trưởng thành phố đều đưa đến gare. 7 giờ 15 phút xe chạy, đức Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá, tùy-giá, đều lên phòng hạng nhứt cùng đi. Chiều hôm ấy Hoàng-thượng ngự-thiện ở trên xe.

*Ngày 29.* — Mười giờ sáng đến gare Bois de Boulogne (cách Marseille 862 km) Nhà gare trần-thiết toàn dùng gấm vóc và kết hoa rất là rực-rỡ, có đội quân Đồng-giáp-kỵ-binh, đội bộ-binh, và đội thị-binh của quan Giám-quốc, sắp hàng đứng hầu hai bên quan Giám-quốc ủy một viên quan sáu Lasson và viên quan tư Deruidinger ra đại diện để nghinh-giá. Lại có quan Toàn-quyền Long, quan Thượng-thơ thuộc-địa Sarraut và các quan ở bộ thuộc-địa, quan Thông-binh thành Paris Berdonlat, quan Nghị-trưởng Marin, quan Đốc-lý Bésarcaire, quan Tổng-trấn Suterant và quan Cảnh-sát-trưởng Leillier đều đến gare nghinh-tiếp. lễ nghinh-tiếp theo lễ Đế-vương các nước. Hoàng thượng mặc võ-phục từ trên xe lửa bước xuống, đội quân nhạc thổi bài Marseillaise, các quí quan nghinh-giá đều khấu chào, Hoàng-thượng ngự lên xe tứ mã, đức Hoàng-thái-tử cùng các quan hộ-giá đều đi theo, có quân Đồng-giáp kỵ-mã, đi đàn-áp, các đội lính đóng hai bên đàng đều bồng súng chào, khi ngự-giá đi ngan trong thành phố thời đều vỗ tay, kẻ ngã mũ, để tỏ lòng tôn-kính, 10 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự đến bộ-thuộc-địa, trước bộ-đàng có treo một lá cờ rồng vàng, 11 giờ rưởi Hoàng-thượng ngự thăm quan Giám-quốc Millerand, trước khi ấy quan Giám-quốc có phái một viên lễ-quan, và hai viên quan hầu đều đến đón ngự-giá, và ở điện Giám-quốc có dinh lục-quân đóng hầu. Khi Hoàng-thượng đến điện, đội quân nhạc đánh-thổi chúc hạ, rồi viên quan sáu sung chức Giám-binh ở điện Giám-quốc là M. Lasnier rước Hoàng-thượng

lên điện vào nơi Sảnh đàn, có quan Toàn-quyền Long và quan Thuộc-địa Thượng-thơ Sarraut theo vào. Hoàng-thượng cùng đức Giám-quốc đều ngồi, rồi đức Giám-quốc đối với Hoàng-thượng cám tạ nước Đại-nam có công giúp-đở nước Đại-pháp, phụng Hoàng-thượng đáp-tạ. Đức Giám-quốc tặng Hoàng-thượng một bức thượng hạng bắc-đẩu bội-tinh. Rồi Hoàng-thượng ngự đến Khải-hoàn-môn (cửa nầy là ở đầu đường Elyssée làm từ năm 1806, bề cao 49 m. 55, bề rộng 44 m. 82, bề dài 22 m. 10, ngày xưa ông Napoléon làm cửa nầy để kỷ-niệm chiếu-công, cho nên có đắp vẻ những tượng tướng sĩ binh-mã, và trong lòng cửa có khắc tên 360 ông đại-tướng), để viên mã vô danh tướng-sĩ, Hoàng-thượng để một cành hoa và một bức bản bằng bạc trong có khắc bốn chữ « Tú-linh-tiêu-biểu » bằng vàng. Lễ xong ngự về bộ thuộc-địa, trong khi đi, có quân mã-kỵ theo hầu, còn lính thành phố đều bày hàng hai bên đàng bồng súng chào.

12 giờ quan Giám-quốc đến đáp lễ ở bộ thuộc-địa.

1 giờ chiều ngự-thiện ở bộ thuộc-địa.

5 giờ chiều Hoàng-thượng ngự đến tòa Đốc-lý. khi Hoàng-thượng đến quan Đốc-lý, các quan nghị-viên thượng-hạ-nghị-viện và các quan to ở trong thành-phố đều đến nghinh giá, có đủ quân đội và quân nhạt rất là tề-chỉnh. Xe ngự vừa đến nơi thời quan Tổng-trấn thành-phố và quan Quản-lý sở Cảnh-sát đều bận lễ-phục ra đón Hoàng-thượng vào căn dữa tòa Đốc-lý, quan Đốc-lý và quan Tổng-trấn đọc lời chúc đại lược rằng: tình liên-lạc nước Pháp và nước Nam như một sợi dây càng ngày càng bền chặt.....Người Nam ngày thường vẫn có tánh hòa bình mà khi chiến-tranh thời có khí dỏng mạnh, tư cách rất là xứng đáng, đã tỏ trong trận đại-chiến ở Âu-châu, cho nên ngày nay việc chiến tranh yên rồi, nước Đại-pháp nên hết sức dìu dắt nước Đại-nam về đàng tiến hóa và cuộc hạnh phúc vân vân. Hoàng-thượng đáp lại rằng:

Kính trình quan Nghị-trưởng

Nay Quả-nhơn mà được vinh-hạnh bước vào trong chỗ xã-sảnh nầy, xem thấy các ngài tiếp đãi Quả-nhơn rất là ưu-hậu, Quả-nhơn là một vị Hoàng-đế ở Á-châu về nước An-nam, mà được làm một người khách của thành phố Pha-lê, rất là rực-rở Quả-nhơn trong ngày nay, Quả-nhơn cũng đã thỏa được trong lòng ao-ước, xem ra thời rỏ biết các ngài làm cho một

ngôi Thiên-tử ở Á-châu được thêm một sự gianh-giá ở tại Au-châu nầy nữa, Quả-nhơn lại càng thêm một sự cảm-giác trong các lời thạnh tình của các ngài đã thi-thố ở trước mặt Quả-nhơn, cho nên Quả-nhơn lấy làm thâm-kính mà cảm-tạ các ngài.

Nay Quả-nhơn vào tại xã-sảnh đây chiêm-nghiệm những các lê-lối thời Quả-nhơn lại sực nhớ bên nước An-nam của Quả-nhơn trong các xã-thôn đêu cũng có một cái hương-đình trước nữa để phụng tự thần-linh, nghĩa là lấy thần-linh mà làm căn-bản cho các nên luân-lý, sau nữa để cho hòa-lý hội-hiệp đặng mà bàn luận trong các lời hương-chánh cho được công-bình, nghĩa là lấy chữ công-bình mà làm căn-bản cho nên trật-tự, và lại để niêm yết những dụ, chỉ, từ, trát của Triều-đình công-bố cho đồng dân tại các hương-đình ấy, xem lại trong xã-sảnh ở đây cùng với các hương-đình nhỏ mọn của các xã-thôn bên nước của Quả-nhơn thời rỏ biết hai cái văn-minh của chúng ta, tuy là hình-thức có khác nhau nhưng mà nguyên-lý cũng một món vậy, cho nên Quả-nhơn cũng đã chiêm-nghiệm rỏ ràng về lời tư-tưởng cao thượng của người Âu-châu cùng người Á-châu cũng tương-tợ nhau về phần nhiêu, tuy là ngày nay chia làm ra Âu, ra Á mặc dầu, chớ trước hết thời chúng ta cũng đêu thọ trong một lối cựu truyền của Á-châu vậy, nhưng mà người Á-châu từ xưa nay chỉ chăm mà ngó lui, trông lên những các bực tiên-bối đã giáo-dục cho mình mà thủ cổ-lễ, để mà chuyên-vọng với tạo-hóa, chớ như người Âu-châu thời có can đảm chỉ ngảnh mặt mà ngó tới, tìm cho ra các lối cơ xảo đoạt lấy thiên-công, cho nên sự văn-minh của Au-châu thiệt đã cực điểm, xem ra những sự văn-minh trí-xảo của Âu-châu cũng do bởi tâm-thần của người Đại-pháp khi xướng rồi thi hành trước để mà chỉ dẩn cho các dân-tộc khác đặng lên cho tới bực cao, thời xem ra sự văn-minh của nước Đại-pháp cũng đã chói cháng khắp cả hoàng-cầu. Như vậy thời mới rỏ về lời tư-tưởng của người Đại-pháp rất là lớn lao, cứ chăm lo một ngày tìm ra cho được mổi sự mới, không bao giờ mà sờn chí.

Còn như nước An-nam của Quả-nhơn, tuy cũng có sự tư-tưởng lớn-lao, nhưng mà vì một chữ quyên-luyên theo lối cổ-tục, xét lại lối cổ-tục Á-đông của chúng tôi cũng có lắm đêu hay, không khi nào bỏ được. Xem từ xưa nay các bậc thượng-lưu bác-sĩ của nước Đại-pháp bảo-hộ nước của Quả-nhơn cũng

có nhiều ngài khen An-nam nói trong lối cổ-tục có nhiều đều rất hay rất tốt, mà lại đem lòng yêu chuộng những cổ-tục ấy mà không khi nào khinh bạc bao giờ, cho nên các ngài vẫn đem lòng quảng-đại mà truyền bá cho nước của Quả-nhơn những lối văn-minh mới, nhưng mà các ngài cũng bảo-tồn về lối văn-minh cú của dân tộc trong bản-xứ, rồi các ngài lại lấy cái nền văn-minh cổ-tục của chúng tôi mà xây thêm lên một cái lầu văn-minh hiện thời để cho dân-tộc của An-nam chúng tôi cho chóng sự danh-vọng về tương lai, nên chi dân-tộc của Quả-nhơn với Quả-nhơn rất là thành phục về lối thông-minh quảng bác của các ngài rất là cao thượng mà am hiểu tình-thế, rồi các ngài đại tiền dẫn cho một cách có điều-hòa mà có trật-tự lắm. — Nay Quả-nhơn mà vượt biển qua đây, cũng vì một đều ân-ngãi, để mà cảm-tạ Pháp-đình, cùng cho gặp các ngài mà tỏ lòng thân-thiết và sau nữa đặng quan sát những các cách tài-năng mỹ-thuật của các ngài mà học thêm được cho dễ về lối dắc-dìu dân trong nước lên lần mà theo lối văn-minh của thượng-quốc để cho được chữ Pháp-việt tương thân lâu dài, Quả-nhơn mà xuất dương qua tới quí-quốc đây là nơi quí-đình tại kinh-thành Pha-lê nầy : cũng ví như người đi tới chổ chùa đền vậy, phàm những người mà đã bước đền nơi chùa đền : một là vì có lòng mộ đạo, hai là khẩn nguyện với thần-linh báo ứng cho những sự phước lành, khi con mắt đã rỏ sự báo ứng cho được điềm lành rồi, thời lại càng say mê theo mùi đạo, cho nên ở bên nước Quả-nhơn có nhiều cái chùa đền đã mấy ngàn năm mà vẩn còn xinh tốt, người ta vẩn sùng thượng thành-kính liên niên cho nên sách xưa của Á-đông có chữ rằng : « Hữu thành tắc hữu thần », nghĩa là có thành kính với thần thời tất nhiên thần phải báo-hộ, chớ như dân-tộc An-nam cùng quả-nhơn rất là thành kính các ngài thời xin các ngài phải soi-xét những sự thành-kính mà phò hộ cho được chữ phúc lai họa khứ.

Nay Quả-nhơn đã bước chưn tới đây, mới trông thấy rỏ-ràng trước mặt theo lối đại lượng mà khoan hòa của các ngài bên nầy làm cho Quả-nhơn thêm một sự quyến-luyến mà cảm động vô cùng. Quả-nhơn lại sực nhớ đền trong sử-ký của đức Tổ-bá của Quả-nhơn là Đức Đông-cung-anh-duệ-hoàng-thái-tử lúc ngài qua quí-quốc ở tại thành Pha-lê đây về trước năm 1787 lúc đó quí-đình cùng người quí-quốc tiếp đãi ngài rất là trân-trọng, những người gianh-giá và các tay bác-sĩ

của quí-quốc đua nhau mà rước ngài mà lại đem lòng thương-mến ngài, cho đến những tay họa-sĩ khéo nhứt họa ra chơn-dung của ngài mà để cho đến bây giờ.

Còn tại xưởng đồ sành hiệu Xa-vi giu sèores cũng đúc ra cái tượng của ngài bằng sành rất đẹp để tại quí-quốc mà lưu ý, còn những các tay kiều-nga của quí-quốc cũng đua nhau sắp đồ tran phục như kiểu của ngài mà xuyên trước, lại với các nhà văn-chương danh-sĩ của quí-quốc lấy sự-tích của ngài đặc ra những bài ca vịnh, nay Quả-nhơn không giám sánh với ngài mà viển vọng trong các đều như thế, song Quả-nhơn chỉ ước nguyện một đều xin các ngài nhận lấy sự thành tín của Quả-nhơn đối với các ngài khi quả-nhơn đã từ giã các ngài mà hồi cố-quốc thời xin các ngài đừng quên đừng bỏ Quả-nhơn là người có thiệt nghĩa với các ngài.

Chớ như Quả-nhơn mà được lấy cảnh ngộ làm ri, là ví như một người ở thôn-giã ao ước mùi hoa thơm, nay đã được thưởng ngoạn một ngành danh-hoa rất là thơm-tho, dầu có trở ra về, mùi hương vẫn cũng cứ còn phưởng-phất trước mặt.

Thời Quả-nhơn xin chúc cho các ngài thảy đều vinh-hy khương-thái và xin cảm-tạ các ngài tiếp đãi Quả-nhơn trong ngày nay, rất là thạnh-tình, quả-nhơn vẫn cứ ghi tạc là một ngày vinh-hiển của quả-nhơn ở tại xã-sảnh Paris đây, thiệt là đáng làm một ngày kỷ-niệm cho quả-nhơn trong lúc đương thời vậy.

Hoàng-thượng đọc xong rồi, quan Khâm-sứ Pasquier dịch dọc bằng tiếng Pháp, ai nấy nghe đều cảm-động, vỗ tay đến ba bốn lần, đều nói rằng lời chúc-từ của Hoàng-thượng rất là hùng hồn, rất là cao-thượng, làm cho người nghe phải động lòng mà khen ngợi. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự lên tần lầu trên, mỗi lần lên một tần lầu đều có bạn nhạc công đánh nhạc và bạn đồng nữ hát, người đứng xem hai bên kể hàng ức hàng vạn. Mỗi lần người ta trông thấy long nhan đều reo lên chúc mừng, thật là một hội lớn, xưa nay chưa hề có bao giờ. Hoàng-thượng ngự đến phòng đãi tiệc, ngự phê vào tập Kim-sách, quan Đốc-lý lại cung tiếng một bức viên-kim-bài để cung kỷ về thạnh-điển ngự-giá, lại tặng đức Đông-cung Hoàng-thái-tử một cái đồng-hồ vàng, Hoàng-thượng đáp tặng lại một đôi bình bằng bạc. Sáu giờ Hoàng-thượng ngự về bộ thuộc-địa, quan Thượng-thơ Sarraut tâu rằng : ngày hôm nay Hoàng-thượng dự

lễ nhiều nơi, e thánh-thể có mỏi. Hoàng-thượng đáp rằng: vẫn biết vậy nhưng vì thấy người quí-quốc nghinh-tiếp rất thành cho nên sinh ra tâm lòng hoan-cảm mà không biết mỏi.

*Ngày 1 tháng 5 nhuận.* — 12 giờ sáng ngự thiện ở vườn Bolongne, có mời quan Thượng-thơ Sarraut, quan Khâm-sứ Charles, các quí quan, các quí phu-nhân và các quan hộ-giá đều dự tiệc.

Hai giờ chiều, quan Giám-quốc mời Hoàng-thượng đến ngự lãm trường đua ngựa. Hôm ấy cuộc đua ngựa thưởng giải nhứt đến 40 vạn francs. Khi xe ngự đi đến ai nấy đều tung-hô chúc mừng. — 5 giờ ngự về bộ thuộc-địa.

Tám giờ ngự lãm nhà hát Opéra xem hát tuồng Faust.

*Ngày mùng hai.* — Mười giờ rưỡi sáng ngự thăm nhà thờ Đông-pháp-trận-Vong-tướng-sĩ ở Nogent có quan Học-chánh Giám-đốc cũ Gourdon thay mặt nghinh-tiếp. Lại có quan Đại-tướng Joffre, quan sáu coi đạo binh Đông-pháp Julien, quan Tổng-trấn Auterand, quan Hạ-nghị-viện Outrey, quan Nghị-trưởng thành Paris, quan sáu coi các đạo binh, quan Đốc-lý và các quí-quan làm việc ở tòa Đốc-lý, quan Linh-mục Guébriant cùng các quan Linh-mục ở Đông-pháp về, các quan Linh-mục ở bản-xứ đều đến dự lễ; đội lục-quân thứ 21 đứng hầu. Hoàng-thượng ngự vào nhà lầu bằng ngay trước bia Ký-niệm, quan chánh hội Gourdon tâu rằng: Đây là đại Ký-niệm 3.000 nghĩa-sĩ ở Đông-pháp đã vì nước Pháp bảo tồn quyền bình đẳng và công-lý mà tử trận, hôm nay Hoàng-thượng đến đây thăm-viếng, hình như trông thấy cái hào-quan hiếu-nghĩa của dân tộc bản-quốc đã choái-sáng ở đất phương Tây vậy. Hoàng-thượng đáp tạ rồi liền ngự đến trước bia để một cành hoa, rồi quay lại đối với các quí-phu-nhơn hội Hồng-thập-tự mà úy tạ; sau hết ngự vào nhà thờ nghĩa-sĩ đặt một cái biểu bằng bạc trong có khắc năm chữ: « Việt-Nghĩa-Hích-Au-Thiên » bằng vàng. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự đến viếng đàng Ký-niệm của giáo-dân thuộc-địa. Khi ngự hồi-loan, quân đội hai bên đều bồng súng chào.

Mười hai giờ, phụng sắc thiết-yến ở nhà hàng cơm lớn Boulogne, mời các quan Thượng-thơ, các quan Thượng-tướng, các quan Thượng-thơ thuộc-địa cũ, các quan Toàn-quyền, Khâm-sứ, Thống-sứ, Thống-đốc cũ, quan Toàn-quyền Long, quan Khâm-sứ Pasquier, quan Đông-các đại-thần, cùng các quan văn-võ hộ-giá cọng là 130 vị. Trong hội áo xiêm một trường chủ khách, thật là vui-vẻ rực-rỡ vô cùng. Yến rồi ngự về bộ thuộc-địa.

Tám giờ chiều ngự đến dự yến ở điện Elysée có quan hộ-giá đại-thần và các quan văn-võ hộ giá đều dự tiệc. Khi tiệc gần xong, quan Giám-quốc có đọc bài chúc từ như sau nầy :

*Tâu Hoàng-Thượng,*

Từ khi Hoàng-thượng kinh quá tới thành Marseille cho tới cả lúc ngài ngự ở lại du lám trong nước tôi, thời dân trong nước tôi đều nghinh-tiếp ngài hết lòng kinh-trọng, như vậy thì Hoàng-thượng rõ tình chân tâm của người nước tôi. Ban đầu thiệt lấy làm mừng mà được hoan-nghinh ngài là một vị đế-vương, quân lính rất là tôn-kính ; chúng tôi vẫn nhớ rằng suốt trong bốn năm hữu sự đều có quân-lính Ngài giúp-đỡ ngày nay còn nhớ hình-dạng lanh-lợi, chí-khí, gan-đởm của lính Ngài. Chẳng khi nào Pháp quốc quên được rằng trong lúc chiến-tranh nước Bảo-hộ cũng có nhờ con-cái nước An-nam đều nổ-lực đem thân qua giúp để cự-địch cùng quân nghịch-tặc cho thắng nghĩa công-lý văn-minh.

Trong lúc chinh-chiến cũng vậy, mà nay đã thái-bình cũng vậy, Chánh-phủ dân chủ nước tôi và cả nước tôi đều đem lòng tin-mến Hoàng-thượng.

Cái chánh sách đã lâu nay nước tôi thời thổ ra trong các chổ thuộc-địa và Bảo-hộ, thế nào thời cũng đã nhứt định.

Đã một niệm theo mục-đích Quốc-sử di truyền, là đem nghĩa công-bình và bảo toàn mà thi-thố cho các dân-tộc đã gởi tánh mạnh cho nước tôi. Vẫn là chánh-sách tự-do, kính giữ điển lễ tôn giáo và phong-tục của các dân-tộc đó ; cốt giúp sức mở mang về đàng tinh-thần, luân-lý, về lối sanh-hoạt, thạnh-cường, để Pháp-việt vẹn nghĩa đồng-tâm hiệp-lực. Ấy chổ nào có ngọn cờ của nước tôi bay phất-phơ, thời đều thi-hành chánh-sách như vậy. Ngày nay chánh-sách đó đã làm cho được kết quả rằng Pháp-việt đã rỏ tình tương-thân, tương-ái, đã rỏ rằng một chánh-sách có giá trị vậy.

Từ ngày 27 Novembre 1787, là ngày một vị Liệt-thánh của Hoàng-thượng đã ký hòa-ước với Pháp-lang-vương, cho tới bây giờ, hai nước chúng ta cũng đã nhiều khi có lập tờ đồng-thuận. Thế mà tình tương-thân càng ngày càng mặn-nồng, làm cho sự giao-thiệp hai nước lại là thân-mật hơn là nghĩa văn-tự đặt trong cái hòa-ước.

Ngày nay Ngài Ngự-giá như Tây, ngày nay chúng tôi được hầu thánh nhân ở chỗ nầy, lại thêm một chứng cớ rỏ ràng về tình tương tín của nước Ngài và nước Báo-hộ.

Người Tây chúng tôi cũng đã biết rằng Dân tộc An-nam là một Dân-tộc thông minh, có trí suy nghĩ, siêng-năng ham học, chúng tôi cũng đã khen ngợi cái văn-hiến của nước Ngài di truyền mấy ngàn năm rồi, mà hiện bây giờ trường Viễn-đông thư-quán vẫn tìm tòi để giữ gìn các sách vở xưa và các cổ tích còn lại. Còn phần dân Ngài thời cũng mau biết rằng nước Pháp qua giúp nước Nam là chủ ý cốt giúp cho trong ngoài an-tịnh, cho được thái-bình thạnh-vượng, mở mang đạo lộ, lập thêm học-đàng, thương gia, nói tóm lại là cốt đem cái tài lịch duyệt và cái thế lực của nước tôi để mà giúp trợ cho nước Nam, cho được ích chung cả hai nước.

Tôi thiết tưởng các lời tôi mới tâu đây, chắc rằng cũng hiệp một ý kiến với Hoàng-thượng. Hoàng-thượng thiệt là một người bạn thành tín của chúng tôi, xưa Đức Hoàng-khảo vẫn là chí thân tình với nước Pháp, ngày nay Hoàng-thượng kế thế, thiệt là xứng đáng, thiệt là theo gương quí báu của đức Tiên-Hoàng.

Vì vậy cho nên lúc nước tôi hữu sự, thì Hoàng-thượng hiểu ngay rằng phần nghĩa vụ nước Ngài đáng làm thế nào. ngày nay đã Khải-hoàn, Ngài lại Ngự-giá qua đây thăm nước tôi, thế là tỏ thêm lòng thành tín của Ngài ; ý kiến Ngài thiệt là minh viễn, châu đáo, ấy cũng vì các ý kiến đó nên ngài đều hiệp ý với Chánh-phủ Báo-hộ về các việc đã thi hành trong nước Ngài.

Tôi xin thay mặt Pháp-đình và cả phần riêng tôi nữa, mà bưng chén rượu nầy kính mừng Hoàng-thượng, chúc dân tộc ngài được phước cường thạnh, chúc hai nước tình nghĩa lâu dài, vì cùng nhau trong lúc dan nan ; nên ngày nay về sau lại càng gắn vó tất dao vậy. Quan Giám-quốc đọc xong, phụng Hoàng-thượng đáp chúc rằng :

Kính khải Giám-quốc điện-hạ.

Từ xưa đến nay ở trong lịch-sử của An-nam tôi, các vị Đế-vương chưa hề xuất dương bao giờ, lần nầy là thứ nhứt Quả-nhơn vì một sự đại ngái mà việt-hải đi đến đây là một nước mẹ của nước Nam tôi : là quí Đại-pháp, quí-quốc là một nước rất gianh giá, rất văn-minh, rất nhơn-từ ở trong Hoàn-cầu mà lại bảo-hộ nước tôi làm đều ân-hậu, cho nên Quả-nhơn thay mặt toàn-dân mà cảm-tạ Quí-quốc.

Trước khi đức Hoàng-khảo của Quả-nhơn đã sắp đi tới Quí-quốc mà tỏ lòng giao-hảo của Quí-quốc với tệ-quốc đã đến một thì rất dài trên một trăm năm nay, song rủi-ro đức Tiên-hoàng-khảo băng sớm, nên chi không được như nguyện của ngài.

May nhờ lòng Quí-quốc nghĩ sự giao-hảo của hai nước đã lâu, mà nhớ đến đức Tiên-hoàng-khảo là chí-tình thiết-nghĩa với Quí-quốc, có lòng thành-tín với Quí-quốc, cho nên tôn Quả-nhơn tức Đế-vị, để mà quảng-trị dân trong nước, cũng lấy sự thành-tín mà đối với Quí-quốc về sự ngoại-giao. Cho nên Quả-nhơn noi theo gương của đức Hoàng-khảo mà thi-thố những các điều hay của Ngài ; Quí-quốc đã xem-xét rõ, nhưng mà Ngài chỉ cốt-yếu là một sự cho mục-kích Quí-quốc mà diện-yết Pháp-đình, cho nên Quả-nhơn tuân theo ý đó mà ngày nay được thành tựu.

Kính khải đức Giám-quốc và chư vị chánh-phủ, từ khi Quí-quốc lập Quả-nhơn mà kế-thừa cho Liệt-thánh Triều-nguyễn cho tới bây giờ, nhờ các bực Đại-biểu của quí-quốc bảo-hộ tệ-quốc, tuân theo tôn-chỉ quí-đình, tán-trợ quả-nhơn mà đồng-tâm hiệp-lực với quả-nhơn chăm lo về đàng tiến-bộ cho quốc-dân, cùng lo cho hoàn-toàn về lối Pháp-việt tương-thân được lâu-dài mà hưởng chung sự lợi quyền cho bền-chặc, nên chi vừa rồi tệ-quốc đồng-dân tuân theo lịnh quả-nhơn đua nhau sang tại quí-quốc đây mà xung đột chỗ chiến-trường để mà đền-bồi một sự ân trước quí-quốc đã giúp cho Đức Gia-long Thế-tổ-cao-hoàng-đế được khôi-phục lại cơ-đồ, sau nữa cũng trông nom quí-quốc ban cho tệ-quốc quân-dân được những sự vinh-hạnh cho khỏi thua kém các nước ở tại mặt Á-đông.

Còn những sự quí-quốc đã khai hóa cho tệ-quốc trong các lề-lối trong mấy mươi năm nay biết bao nhiêu là kẻ kiến-thức có thêm được sự thông-minh quảng-bác ra nhiều, sự sinh-hoạt càng ngày càng hơn, không những nhờ quí-quốc được rửa mà thôi, mà quí-quốc lại thể tất tánh-tình mà đem lòng âu-yếm nữa.

Bởi vậy cho nên trong cơ-hội ngày nay, các nước lớn, nhỏ, thảy đều xao động mà hy-vọng cho việc hiện-tình, cho việc tương-lai, nhưng mà về phần tệ-quốc, từ thượng-lưu cho đến hạ-lưu, cứ yên-lặng không vấp, không đụng gì trong sự phi-pháp, là chỉ vì tại một sự luân-lý của tệ-quốc trong đồng-dân không khi nào thay đổi. Vả lại quí-quốc là một nước rất là quảng-đại về lối ân-trạch, cho nên để nhờ sự cao-minh của

quí-quốc soi-xét cho, rồi quân-dân của tệ-quốc cũng sẽ trông thấy được hạnh-phúc, cho nên trước hết Quả-nhơn phải đem Đông-cung-hoàng-thái-tử Vĩnh-Thụy mà phú-thát nhờ ơn quí-quốc tạo-thành cho, giáo-dục cho, đặng trăm năm về sau nối nghiệp cho Nguyễn-triều được vửng-bền mà sự giao hảo của nước Nam với nước Đại-pháp lại càng thân-mật hơn nữa, Quả-nhơn đây rất có lòng tôn-kính rất thành-tín quí Pháp-đình, không có lẽ gì mà tỏ rõ ra cho bằng về sự đem con mà ký-thát cho quí-quốc, một là tỏ được sự thành-kính của Quả-nhơn đối với mẫu-quốc, hai là lo về sự tương-lai cho dân trong nước theo cái văn-minh tôn-chỉ của quí-quốc mà tiến-bộ cho có trật-tự, thời cái nhờ ơn quí-quốc tạo phục cho tệ-quốc quân-dân về lối tiền-đồ là thỏa nguyện của Quả-nhơn ở đó.

Quả-nhơn trông thấy ngày nay quí-quốc chánh-phủ với quí quốc-dân tiếp đãi Quả-nhơn rất trọng thể như thế nầy, thiệt là lấy làm cảm động mà rất vinh-hiển cho Quả-nhơn trong một thời-đại lịch-sử của tệ-quốc chưa hề có bao giờ ; nay Quả-nhơn được vinh-dự vào giữa chư-quí-vị đây, Quả-nhơn là một người thiết-nghĩa, chớ không phải là một người khách của chư quí-vị, vậy nên Quả-nhơn lấy sự nhiệt-thành mà chúc quí Đại-pháp là một nước qui-mô đẹp đẻ mà quảng-đại nhơn-từ cho được vửng-bền muôn năm mà được độc chiếm hoàn-cầu đệ-nhứt gianh-giá.

Quả nhơn lại kính chúc Đức Giám-quốc Điện-hạ cùng quí Phu-nhơn phúc thọ vô cùng, cùng chúc quí Triều-đình trường trị Cửu-an, chúc cho chư quí-vị vinh-hy khương-thái, lại chúc quí Đại-pháp quốc-dân hàm tấn phú thứ. Quả-nhơn lại chúc cho quí-hữu của Quả-nhơn là quan Thuộc-địa Thượng-thơ Albert Sarraut ngọc-thể khương-cường, đặng mà thi-thố những các chánh-sách hay ở tại các nước Bảo-hộ và Thuộc-địa của quí-quốc, được cho các chủng-tộc trong mấy xứ đó khỏi về sự tương-tàng tánh-mạng, cho an-ổn được như mấy năm nay của chúng ta đã hiệp ý nhau mà gìn-giử thảy đều yên lặng.

*Nay kính chúc*

Hoàng-thượng đọc rồi cử tọa đều vỗ tay tỏ ra ý vui mừng. Sau cùng Hoàng-thượng tặng đức Giám-quốc một cái lư-hương và một đôi độc-bình bằng bạc khảm vàng, tặng bà Giám-quốc một cái kim-bội và gấm lụa. Tiệc xong ngự về bộ Thuộc-địa.

*Ngày 3.* — Các lễ lớn làm xong, các quan hộ-giá tùy-giá đều mặc thạnh-phục đến nơi Hành-tại ở bộ thuộc-địa làm lễ khánh-hạ.

Ngày hôm ấy học-sanh Annam là Nguyễn-hữu-Giải, Thân-trọng-Hậu, Hồ-đắc-Dy (ba người ấy đều đậu tú-tài tây) và Võ-điền-Sanh đều đến hành-tại xin lạy chúc mừng.

*Ngày 4.* — Buổi chiều Hoàng-thượng ngự thăm nhà riêng quan Thượng-thư Sarraut.

*Ngày 5.* — Mười hai giờ sáng đãi tiệc quan Thượng-thơ bộ Học, Thượng-thơ bộ Thuộc-địa, quan nghị-trưởng hạ nghị-viện, các quí quan và quí phu-nhơn ở bộ Thuộc-địa, cả thảy là 20 vị. Đến chiều ngự xem các công sở trong thành phố.

*Ngày 6.* — Buổi sớm ngự thăm quan nguyên Khâm-sứ Charles và quan Toàn-quyền Long. Hai giờ chiều nhà hát Edounard có mở cuộc hát để trợ cấp cho học trò Đông-pháp. Hoàng-thượng ngự xem sắc cho 2000 francs.

*Ngày 7.* — Buổi sớm sứ-thần của đức Giáo-Hoàng La-mã phụng mạnh đến yết kiến Hoàng-thượng.

Ngày hôm ấy 10 giờ sáng quan Phụ-đạo Lê-nhứ-Lâm phụng mạnh dẫn đức Hoàng-thái-tử đến nhà học số nhà 95 phố La Bourdonnais, nhà ấy thuê tiền 2 vạn francs một năm, có quan nguyên Khâm-sứ Charles và Phu-nhơn cùng ở để trông nom, và có mệ Vĩnh-Cẩn cùng viên tứ-đẳng thị-vệ Hồ-Trình viên ngũ-đẳng thị-vệ Hoàng-Đông theo hầu.

Hai giờ 22 phút buổi chiều, Hoàng-thượng cùng quan Thượng-thơ thuộc-địa, quan Khâm-sứ Pasquier và các quan hộ-giá đi xe lửa đặc-biệt từ gare Orléan để đến thăm nhà ông Quận-công Duc de Talençay.

Sáu giờ rưỡi đến gare Blois, ông Công-tước ra rước tận gare, Hoàng-thượng ngự xe hơi đi tám giờ rưỡi đến nhà, (ông Công-tước là con cháu của công-thần khi trước, nhà ấy làm tự năm 1540, quy-chế tráng-lệ, trần-thiết trang-hoàng, đủ cả đình đài lầu tạ, thiệt là một nhà hào-phú ở nước Pháp. Được nghe tin Hoàng-thượng giá ngự, ông nhớ đến sự-nghiệp của tổ-tiên mình ở về hồi đề-quốc ngày xưa thì có lòng cảm-mộ mà ân-cần tiếp-rước một vị thiên-tử đời nay vậy. Ngày hôm ấy Hoàng-thượng ngự đến ông có mời các vị quí-tước cùng các phu-nhơn đều đến hầu).

Đêm hôm ấy ngự tiệc ở nhà ông Công-tước, lính hầu đều mặc theo phục thức lôi cổ (áo sắt vàng vòng đỏ) đờn nhạc cũng theo lễ đế-vương rất là long trọng, 11 giờ đốt hoa pháo, (hoa pháo có cái đáng giá 15.000 francs).

*Ngày 8.* — Ông Công-tước mời Hoàng-thượng ngự đến Chenonceaux để lãm cung điện của triều vua cũ ở trên sông Loire. Vì Hoàng-thượng có vi-giạng không đi, phái quan Đông-các-đại-thần, quan Tá-tôn-khanh Bửu-Phong đi cùng, quan Thượng-thơ Sarraut, quan Khâm-sứ Pasquier.

*Ngày 9.* — Ông Công-tước dân một bức vẽ về tích vua nước Tây-ban-nha đến đó khi trước để làm kỷ-niệm, lại soạn hai bộ triều-phục của vua Napoléon I đã tặng cho các vị Công-thần nhà ấy khi trước đem ra dân ngự lãm.

Hai giờ chiều, Hoàng-thượng ngự xe ô-tô ra gare Blois, rồi từ gare ấy lại đáp xe hỏa đặc-biệt về thành Paris, 6 giờ đến bộ thuộc-địa.

*Ngày 11.* — Buổi sớm đãi tiệc quan Toàn-quyền Long, quan Nghị-trưởng Thượng-nghị-viện, quan Hội-viên hội Hàn-Lâm và các quí-quan tất cả 16 vị, ở bộ thuộc-địa.

*Ngày 12.* — Hoàng-thượng ngự lãm thành-phố và các nhà buôn lớn.

*Ngày 13.* — Buổi sớm ngự thăm quan nguyên Toàn-quyền Rhome và sắc tặng một cái ngọc-bài trong bài có khắc bốn chữ « Phong-Công-Vĩ-Tích », có lời sắc ngữ bằng chữ nho.

Hai giờ chiều Hoàng-thượng ngự tới thăm nhà học của đức Hoàng-thái-tử.

*Ngày 14.* — Buổi sáng ngự lãm trường bác cổ " Musée Louvre ".

Chiều hôm ấy có viên danh-y M. Letulle đến chiêm yết và xin chẩn thăm ngự thể. Viên danh-y ấy tâu rằng : thánh thể được vạn-yên.

*Ngày 16.* — Buổi sớm, phụng sắc thương quan Khâm-sứ điền về thỉnh an Lưỡng-tôn-cung.

Mười giờ ngự lãm sở vạn-quốc-địa-dư. (Trong sở ấy có để tượng đức Đông-Cung-Anh-Duệ-Hoàng-Thái-Tử và ông Bá-đa-Lộc cùng các bản hòa-ước cũ). Khi ngự lãm có các người cháu của ông Nguyễn-văn-Thắng, Nguyễn-văn-Chân đến chiêm-yết, phụng Hoàng-thượng ân cần hỏi thăm và sắc ban thưởng các hạng.

Chiều hôm ấy quan Thủ-tướng Poincarré đặc tiệc để mời Hoàng-thượng, khi dự tiệc có các quan bộ-giá, các quan thuộc-địa, các quan Toàn-quyền, và các quan to ở bộ ngoại-giao.

*Ngày 17.* — Hoàng-thượng ngự đến nhà viên danh-y con của M. Letulle để ngự lãm về cách lấy huyết xem bịnh.

*Ngày 18.* — Buổi sớm sắc tặng cho quan nguyên Toàn-quyền Beau một cái ngọc-bài (một mặt khắc: « Khải-Định An-tặng », một mặt khắc : « Minh-thù-hoằn-lược ») và có lời sắc ngữ bằng chữ nho. Chiều hôm ấy ngự đến nhà viên danh-y Aubourg để ngự lãm về cách chiếu kính xem bịnh.

*Ngày 20.* — Gặp ngày lễ Chánh-chung của Quí-quốc, khi 7 giờ rưởi sáng, phụng ngự lãm đến trường duyệt-binh.

*Ngày 21, 22, 23.* — Các ngày ấy vì là ngày lễ, các công sở và các nhà buôn đều đóng cửa, quan Thượng-thư thuộc-địa mời Hoàng-thượng đi du lãm và thường cùng Hoàng-thượng thương thuyết việc nước.

*Ngày 24.* — Ngự lãm sở tài-chánh.

*Ngày 25.* — Buổi chiều ngự lãm sở Ngân-hàng-đông-pháp.

*Ngày 26.* — Ngự lãm cung Versailles (cung ấy là cung của vua Louis XIV, khi làm tốn hết năm trăm triệu francs, qui chế rất là tráng lệ. Bây giờ phàm những khi các nước hội-nghị và khi nước Pháp bầu Tổng-thống đều tập hợp ở cung ấy, thật là một nơi kiến trúc trước danh ở thành Paris vậy).

*Ngày 27.* — Ngự lãm viện Musée de Luxembourg. (viện nầy làm từ năm 1615 để làm cung cho bà Hoàng-hậu Marie de Médecis là vợ vua Henri IV ở. Bây giờ thời làm nơi thượng-nghị-viện).

*Ngày 28.* — Ngự lãm hội « Đông-pháp-bảo-trợ-học-hội » Hội nầy có quí quan làm danh-dự hội-viên, còn người bản-quốc Trung-kỳ, Nam-kỳ, Bắc-kỳ và người Cao-mên, Lào, hoặc người đã làm việc nhà nước, hoặc người còn đương lưu học cùng liên lạc nhau lập ra hội chủ nghĩa hội là cốt tư trợ nhau dìu-dắt các bật thiếu-niên lên đàng tân-học. Nhà hội ở phố Sommerard. Ngày hôm ấy nhà hội lạc-thành, năm giờ chiều Hoàng-thượng ngự đến chủ tọa, có quan Thượng-thơ thuộc-địa và quan đại-thần đi hộ-giá đều đến dự hội. Người trong hội tất cả 100 người. Viên hội-chủ đại biểu đọc bài chúc từ, viên ủy viên đọc bài biểu hạ chữ nho đại lược như sau nầy : . . . . . . .

« Thần dân bản quốc vừa Sĩ, Thương, Công, Nghệ trú ở đô thành nước Pháp xin cúi đầu tâu rằng : nay ngửa thấy ngự giá Au-du, mây lần bể lặng, ngôi sao Nam-cực, chói rạng trời tây, chúng tôi rất lấy làm vui mừng, xin dân tờ biểu chúc hạ. Chúng tôi trộm nghỉ rằng trị vì chốn thâm cung không bằng rộng xem nơi võ trụ ; việc lạ trong hoàn-hãi, cũng đủ giúp đỡ chổ kiến văn. Vì vậy các vị Đế-vương, có khi ưu cần mà lại có khi du lãm, nhưng mà tám ngựa Châu-vương, xa giá còn đi trong xích huyện ; sáu rồng Hán-đế, ngự du chưa ra khỏi trường thành, hơn được người xưa ngày nay mới thấy.

Khâm-duy Hoàng-đế-bệ-hạ : Đức huy tỏ-rạng hai vừng, chí-khí lao-lung tám cõi, tình bể viễn giá, trọn nghĩa giao-lân, được tin danh đô sắp mở đại-hội, bèn sửa sang Pháp giá và tuyên-triệu Đông-cung, cởi tàu sang đến Au-Châu, lên bộ viến thăm Quí-quốc, ba thần giúp thuận, bể giao-long gió-lặng trời-êm, quốc hội vui mừng, đàng cảnh-tất hoa-chào, cờ-rước.

Chúng tôi du học phương xa, mưu sanh đất khách, những tưởng chim xa núi Ngự, lòng tôn thân muôn dặm chín từng, may đâu rồng dáng trời tây, ngoài mộng-tưởng nghìn năm một hội, thỏa dạ chiêm y, vui mừng không xiết, xin dâng biểu chúc mừng ».

Khi đọc rồi Hoàng-thượng trã lời úy đáp và ban cho 5.000 francs. Các quan hộ-giá cũng có trợ-cấp. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự về bộ thuộc-địa.

Hội ấy có cung-tiến một bức ngự dung chiêu-đại. Viên hội-trưởng là M. Cao-văn-Liên hiện làm chức Kỷ-sư, viên phó-hội-trưởng là M. Nguyễn-xuân-Giác luật-khoa tiến-sĩ hiện làm chức luật-sư tòa thượng-thẩm Paris.

*Tháng sáu, ngày 1.* — Bảy giờ rưỡi sáng, ngự-giá đáp xe lửa đặc-biệt từ gare de l'Est đi thăm thành Verdun, các quan hộ-tùng đều đi theo. Tám giờ đi đến sông Marne (chổ nầy là chổ quân nước Phổ tàn phá, quan thượng-tướng Joffre đã từng được trận ở đây), Mười một giờ rưởi xe đến gare Verdun, ngự đến nhà hàng cơm lớn trú-tất và ngự-thiện. Hai giờ chiều ngự xem tòa Đốc-lý thành Verdun, trước tòa có để bốn khẩu đại-bác, trên lầu treo các hạng cờ, gươm và mày-đay đều là quân tướng các nước khi du lảm tặng cho thành ấy để làm Kỷ-niệm, phía tã dựng một cái bia để Kỷ-niệm chiến công. Khi Hoàng-thượng ngự lãm trên lầu, viên Đốc-lý có tuyên đọc về

sự tích thành ấy, đọc xong, Hoàng-thượng sắc tặng một cái đại hạng kim-khánh và ngự phê vào kim-sách, các quan hộ-tùng cũng lần lược ký tên vào. Tòa Đốc-lý ấy có dân Hoàng-thượng một hộp bánh để tỏ lòng thành. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự thăm mộ-địa các tướng-sĩ trận vong, hai bên đều có giàng lính hầu, Hoàng-thượng đền tặng một cành hoa bằng đồng, đội quân nhạc thổi kèn điều vấn, tiếng nhạc rất là thê thảm. Lễ xong Hoàng-thượng ngự về nhà hàng cơm.

Thành nầy ở trên sông Meuse, là then chốt cho mặt Đông nước Pháp, vì vậy binh nước Phổ giốc lòng đánh phá, tàn hại rất nhiều, nhờ có ông tướng Galliani liều mình giữ thành, và quan thượng-tướng Bétain chống chỏi trăm trận mà quân Phổ không thể nào lấy được. Kể tất cã những người vì thành ấy mà chết đến 42 vạn người, ấy là không kể những người không biết tên và quân lính giặc nữa. Nhưng chỉ tìm thấy được thây 8 vạn người, còn bao nhiêu thời chôn thân ở đám lửa binh. Than ôi ! số đấy biết bao nhiêu tánh mạnh, chôn trong một mãnh cổ thành, kìa ai gây họa binh-đao nên nông-nỗi thế. Nhưng khá khen thay tâm lòng ái quốc của người Pháp ! thà chết mà giữ được quốc-thổ còn hơn sống mà phó cho nước ngoài. Hiện bây giờ thành-quách lầu-đài phá tan gần hết, sửa sang chỉnh-đốn lại tất vài mươi năm mới được hoàn tụ như xưa. Ai đi ngang tới xứ nầy trông thấy cụm cổ-thụ tiêu điều, mãnh hành vân lát-đát, cũng động lòng cảm khái mà than rằng : phàm hưởng hạnh-phúc văn-minh càng nhiều thời chịu thảm họa văn-minh càng lắm. Ôi ! phúc và họa có phải là số tuần hoàn như thế ư ? Không thế thì cớ sao cuộc hòa-bình ở trong đời khó định vậy.

*Ngày 2.* — Buổi sớm ngự lãm đài Verdun.

Thành ấy dài 11 Km, có hầm đi thông dưới đất, trên thời đắp thành một cái núi đất, trong hầm có chổ rèn đúc, có phòng ngủ, có chổ hội nghị, có chổ diễn tập, và điện đăng, điện thoại, khí cơ, v. v. Mỗi cửa thành đều có xây lổ súng để bắn ra ngoài, lính thường tụ 4000 người, lương thực cũng nhiều, cứ như lời viên quan tư nói thời khi có việc, dân bản xứ vào đây ở có thể ăn được 4 tháng, khi Hoàng-thượng ngự lãm có ngự phê vào thủ sách.

Sớm hôm ấy lại ngự lãm nhà đại-giáo-đàng.

Nhà ấy cao lớn và rộng, thiệt là một nơi kiến trúc có tiếng nhưng bây giờ đã bị quân giặc tàn phá đổ nát. Trong nhà có một cái bia đá ghi tên đức giáo-chủ Saint Saintin I, mà không ghi thuộc về năm nào, chỉ biết rằng từ đức giáo-chủ thứ V thuộc về năm 457 đến đức giáo-chủ thứ 107 thuộc về năm 1914, thế thì nhà ấy dựng lên đã được 1457 năm rồi. Ôi ! một nền giáo đàng đã lâu năm như thế, công trình kiến trúc đã to lớn như thế, mà bây giờ người Đức nỡ lòng tàn phá thực là tội với cuộc văn-minh của thế giới vậy.

12 giờ ngự về nhà hàng-cơm ngự-thiện.

1 giờ chiều ngự lãm các nơi chiến-trường.

Nơi chiến-trường ở về dọc núi đều bị quân Phổ tàn phá, cỏ cây khô héo, đá sỏi gập ghình, nghinh ngang những tấm sắt đứt gẫy nằm trên đàng, có chổ gò cao mà lủng thành hào hồ, có chổ đồn lũy mà hóa ra đất bằng, ấy là vít thương súng đại-bác quân Đức.

Hoàng-thượng ngự vào đồn Tavannes và đồn Vaux.

Hai đồn ấy đều đào hầm dưới núi mà xây thành đồn, cơ quan rất là bí hiểm, nhưng mà đều bị quân giặc đánh chiếm, có tấm sắt ớn đến 4, 5 thước vuông tây cũng đều bị gẫy đứt. Bên tả có một cái đồn bị đạn bắn sụp, quân lính đều chết đứng, chỉ thấy những đầu súng mũi gươm bó trên mặt đất thành hàng thành ngũ, bây giờ dựng mộ tháp ở trên để làm kỷ-niệm, *non sông tàn nát như tương, nên công một tướng nát xương muôn người*, thật là cái cảnh tượng đáng đau lòng, xót dạ vậy, trông thấy cái cảnh tượng thời đủ biết binh lực binh khí của người Phổ, nhưng mà cũng biết được cách dụng binh và lòng dân của nước Pháp, vì người Pháp có tài dụng binh và dân hết lòng thương nước, cho nên tàn hại đến thế mà quốc thổ vẫn giữ được.

Hoàng-thượng ngự lãm nhà hội làm phúc, sắc cho tiền bạc và các quan viên hộ-tùng đều có trợ cấp.

Nhà hội nầy làm ở trên núi, lập hội phái người tìm những hài cốt người chết, đưa nhà thời thờ đức Thiên-chúa, bên tả, bên hữu thời để những quan-tài chứa đầy những xương người. Người hội-viên có kể rằng : mấy vạn người chết và bị thương, người sống đã không còn một miếng da lành ; người chết lại không có một lóng xương nguyên. Hiện đương tìm những di-hài đem về qui trí một chổ sẽ làm một nơi mộ-địa lớn để an ủy những linh hồn đã vì công lý mà liều mình.

4 giờ rưỡi ngự về nhà hàng cơm, 5 giờ rưỡi đáp xe lửa về Paris, 8 giờ rưỡi ngự thiện ở trên xe, 11 giờ về đền bộ thuộc-địa.

*Ngày 3, 4, 5.* — Mấy hôm ấy, Hoàng-thượng ngự lãm các thắng cảnh thành Paris.

*Ngày 6.* — Buổi sớm ngự lãm xưởng làm đồ sứ.

*Ngày 7.* — Sắc định đến ngày 14 lìa thành Paris qua Lyon để xem phong cảnh rồi về Marseille, ngày 19 sẽ đáp tàu Angers về nước.

*Ngày 8.* — Quan hộ-giá Đông-các-đại-thần xin phép một tuần lễ để đi qua nước Italie thăm đức Giáo-hoàng La-Mã rồi sẽ trở về thành Marseille hậu giá. Hoàng-thượng chuẩn cho và gởi một cái kim-khánh tặng đức Giáo-hoàng. Lời sắc ngữ chữ nho dịch ra như sau nầy :

Hoàng-Đế nước Đại-nam sắc : đức Giáo-hoàng La-Mã là phụng về nhứt tôn Giáo-chủ, người bản-quốc tin theo vẫn nhiều, nay Quả-nhơn giá ngự Pháp-đình để tỏ tình hòa-hảo, quan hộ-giá đại-thần Đông-các-đại-học-sĩ Phước-môn-bá Nguyễn-hữu-Bài thỉnh mạng qua quí thành để cung chiêm thánh tích. Vậy sai đem theo tặng một ngọc-thánh tối đại-hạng và thùy-anh, để tỏ hảo-tình và làm kỷ-niệm. Khâm-thử.

*Ngày 9.* — Ngự lãm đại-thương-cuộc Lafeyette.

*Ngày 11.* — Sắc thâu xếp những đồ ngự-dụng chờ đến ngày chở về thành Marseille.

*Ngày 12.* — Sắc đức Đông-cung-hoàng-thái-tử ở lại học khỏi tống-giá, còn quan Phụ-đạo Lê-nhữ-Lâm xin tống-giá đến thành Marseille, Hoàng-thượng chuẩn cho.

*Ngày 13.* — Ngự chế lời lưu tạ, sắc dịch ra đăng báo, cho mọi người đều biết. Cung dịch như sau nầy :

« Quả-nhơn vì quốc-vụ, lân-tình, vượt trùng dương qua Quí-quốc, được Triều-đình và quốc-dân quí-quốc hoan-nghinh, cái thạnh tình long tiếp không xiết cãm mến, nay mọi việc đều thanh thỏa, sắp đến ngày về Nam, vậy có vài lời công-bố, để đồng nhơn Quí-quốc đều biết tấm lòng cảm tạ của Quả-nhơn trong khi về nước.

Paris le 5 Août 1922

Ngự phê : Khải-Định »

Ngày hôm ấy 11 giờ sáng quan quí Giám-quốc đặc tiệc tiễn hành

mời Hoàng-thượng ngự tiệc, đức Đông-cung-hoàng-thái-tử cùng các quan hộ-giá đều dự tiệc. Chiều hôm ấy các quan hộ-tùng được thưởng các hạng mày-đay, đều tới hành-tại làm lễ bái-tạ. Hoàng-thượng sắc cho đeo và chờ khi hồi-loan sẽ cho bái-tạ.

Các quan được thưởng mày-đay như sau nầy :

Quan Đông-các-đại-thần được thưởng Bénin thượng hạng. Văn-ban hộ-giá : quan Tả-tôn-khanh Bửu-Phong ; quan Ngự-tiền thông-sự Thái-văn-Toản ; Võ-ban hộ-giá : quan Quản-lãnh-thị-vệ Bửu-Trác, quan Thống-chế Nguyễn-hữu-Tiến được thưởng Ngũ-hạng Bắc-đẩu-bội-tinh.

Quan Phụ-đạo Lê-như-Lâm, quan nội-các thừa-chỉ Nguyễn-cao-Tiêu, quan Ngự-tiền-thư-ký Hồ-đắc-Ưng, quan Thị-giảng Trần-Đức, quan Phán-sự Lê-thanh-Cảnh, đều được thưởng Hàn-lâm bội-tinh hạng nhì. Quan Lang-trung-cẩn-tín Lê-minh-Điểu, Tứ-đẳng-thị-vệ Hồ-Khoa, Ngũ-đẳng-thị-vệ Võ-văn-Mại, Lê-khắc-Chỉ và Nguyễn-hữu-Duyên, ngoại-khoa-y-chánh Nguyễn-Nghĩa, Hành-tẩu Nguyễn-Thúc, đều được thưởng Bénin hạng năm. Nội-các-tu-soạn Phạm-xuân-Hiên, Bác-phẩm cẩn-tín Nguyễn-Tín đều được thưởng An-duân bội-tinh hạng năm, Tùy-phái Nguyễn-văn-Hồ, Nguyễn-đắc-Vọng, Lê-Bút và viên thơ-ký của quan Hộ-giá-đại-thần Trần-Tùng đều được thưởng mày-đay d'Honneur hạng nhứt.

# NGỰ-GIÁ-NHƯ-TÂY-KỶ

## QUYỂN THỨ TƯ

### Từ thành Paris hồi-loan, đến đại Giá về Kinh-thành

*Tháng 6, ngày 14.* — 8 giờ sáng, phụng Hoàng-thượng đi xe-hỏa đặc biệt, từ gare de lyon thành Pha-lê Hồi-loan. Các quí quan ở Pháp-đình, đều đưa đến gare, có một đạo quan binh, bày hàng mà tống Giá. Khi xe đi có phát súng và đánh nhạc. Thành Pha-lê ở trên sông Seine, là một cái thành lớn nhất trên đại-lục Au-châu, lầu đài đẹp, kỷ-nghệ khéo, thiệt khó mà biên vẽ ra cho xiết, nên chi người Âu-châu cho Pha-lê là một cái du-lạc-trường lớn. Ngày nay chánh-trị trong nước, về quyền các bậc nghị-viên và các quan Thượng-thư, tư tưởng cũng mỗi ngày một mới, nhưng xem các nơi trước danh : về kiến-trúc cao lớn ở trong thành, như là viện Musée Louvre, viện Musée Luxembourg ; về thắng tích danh giự như là cửa Khải-hoàn-môn (l'Arc de Triomphe), tháp Ai-văn (tháp xưa của nước Egype, xây bằng đá có vân, cao 22 m., trên khắc chữ cổ-văn nước Egype, năm 1836 vua nước Pháp đánh nước Egype chở về, dựng ở Place de la concorde), và những chánh sách phú-cường, đều từ các đấng Đế-Vương đời xưa gây dựng lên, bày đặt ra, đã nhọc lòng gắn sức xây nên cái nền rất vẻ-vang, rất bền-vững cho dân tộc nầy, người đời sau chẳng qua nhận mà sửa-sang thêm, giữ-dìn lại mà thôi. Lên tháp Tour Eilfel (làm bằng sắt, cao 300 m. quan Bác-sĩ Eilfel làm ra) mà trông quanh, xem phong-cảnh thành Pha-lê bày ra trước mắt, người hữu tâm thế đạo, ắt cũng bâng-khuâng vì tấm lòng hoài cổ vậy.

Ngày ấy, phụng Hoàng-thượng hồi-loan ngồi trong xe trông về thành Pha-lê có ngự vịnh một bài thơ, xin cung dịch như sau nầy.

*Đô hội Pha-lê tiếng gọi rằng :*
*Cầu, đàng, lầu, các vẻ đâu bằng ;*
*Cung đền Đế-quốc trông còn đó ;*
*Ba cỏ in màu thuở trước chăng ?*

12 giờ trưa, phụng ngự-thiện ở trên xe.

4 giờ chiều, đến thành Lyon, phụng Hoàng-thượng trú-tất ở Hôtel terminus, các quan văn-võ hộ-giá và một viên Nội-các, ba viên Thị-vệ theo hầu, còn thời ban cho xuống Marseille trước để chờ hậu Giá.

*Ngày 15.* — 10 giờ sáng, ngự lãm nhà máy dệt tơ Henry Bertrand ở Lyon.

Nhà máy nầy rộng lớn lắm, máy móc nhiều, có phòng vẽ để vẽ các thức bông, có phòng nhuộm để nhuộm đủ các màu, kéo-tơ kết-chỉ, đều dùng máy cả ; cũng có dùng nhân công phụ vào, như nghề in, nghề thêu, cũng đều rất khéo ; dệt ra những sa, nỉ, trừu, đoạn thức gì cũng tinh-xảo rất mực, lại có các sắc bông chỉ vàng càng khéo nữa. Hội ấy có phụng hiến Hoàng-thượng một tấm sa bông vàng sắc lục, và viên Hội-chủ có tâu rằng : Hội chúng tôi hiện đương tổ-chức một cuộc dệt ở Đông-pháp về các hạt Bình-định, Nam-định, phụng Hoàng-thượng gia tâm giúp-đỡ, ngày sau nghề dệt bên bản-quốc, một ngày một tấn bộ, thời đồ phục dụng dư dụ, tiền của khỏi lậu chi ra ngoại quốc vậy.

Đoạn rồi, Ngự lãm vườn hoa lớn. Trong vườn trồng đủ các thứ hoa, những cây lạ hoa kỳ các nơi đều đem trồng ở đó hết, có thứ cây ở nhiệt-đới đem về, phải làm nhà kín, để vào lồng gương. Gấm-hoa nệm-cỏ, muôn tía ngàn hồng, cảnh trí thiệt là vui lòng ưa mắt. Dưới cây hoa lại treo bài sắt khắc tên hoa và tên người trồng hoa, cho người du-thưởng xem vật mà nhớ người.

Khi Ngự lãm có người thiếu-nữ dâng một bó hoa kết đủ trăm thứ hoa.

Ngoài vườn hoa có vườn bách thú, vườn chơi nghỉ mát, đá xây nên núi, cây bắc thành cầu, đôi bên non nước đượm-mầu, dạo quanh một lối, ngỡ đâu non bồng.

Lại phụng Ngự lãm chợ phiên Palais de la foire. Chợ nầy làm chưa xong, xem trong đồ thời ba phần mới làm được một. Trong chợ xây lầu cao đến 3, 4 tầng, trên, dưới, tả, hữu, chia ra làm các phòng, mỗi phòng để cất một thứ hóa hạng riêng, ở giữa có xuyên đàng thiết-lộ, để khi hội cho người qua lại cho tiện. Trong lầu kết đèn điện, rực-rỡ như sao. Thường năm chợ họp hai phiên, gần xa nô nức đi chợ, tiện mà xem xét các-kỷ nghệ và so sánh các hóa giá Mới đây, hội chợ Hà-nội ở nước ta, chừng cũng bắt chước theo ý ấy, ước sao mỗi ngày mỗi tấn mà đua tranh với hội chợ nầy.

12 giờ, Xã-sảnh ở thành ấy có thiết tiệc mời Hoàng-thượng, có viên Hội-chủ nhà buôn, viên Hội-chủ nhà máy dệt đều dự tiệc. Viên Xã-trưởng là Henriot, nguyên Thượng-thư sung thượng-nghị-viện, làm đại biểu cung chúc Hoàng-thượng, nhân tâu rằng : Ngày nay phụng Hoàng-thượng Giá lâm thành nầy, cái tình liên-lạc đôi bên, ví như một sợi tơ rất tốt lại càng thêm bền v. v. Phụng Hoàng-thượng úy đáp xong, xã ấy phụng hiến một bức sa gấm chỉ vàng thức mới, và tâu rằng : bức ấy là người thợ dệt có tiếng ở thành ấy tên là Coudurier Fructus dệt ra, xin dâng để làm kỷ-niệm.

3 giờ chiều, phụng Ngự lãm viện Hiếu-cổ về sự dệt tơ. Trong viện có đủ những các thứ hàng tơ, lụa, trừu, đoạn xưa nay, đủ dùng mà khảo cứu cách thức, có thứ hàng xưa từ trước Thiên-chúa dáng sanh, đến nay hãy còn giữ được. Phụng Ngự lãm rồi, có ghi vào kim-sách trong viện.

Đoạn rồi, phụng Hoàng-thượng ngự lãm sở Thương-mãi Hội-đồng. Sở nầy ở dưới viện hiếu-cổ, là nơi để hội-nghị trù toán của các thương cục lớn cả thành. Hội ấy được Hoàng-thượng Giá lâm, rất tỏ lòng hoan cảm, có phụng hiến một tấm đoạn kim-tiền sắc vàng.

4 giờ chiều, phụng Ngự về trú tất ở hàng cơm Terminus.

Thành Lyon ở trên sông Rhône cùng sông Saône giáp nhau, cách thành Pha-lê 512 kilomètres, sơn thủy phong cảnh rất đẹp, chỗ ấy nuôi tằm rất thạnh, tơ các nước bán ở đó nhiều, trước có ông Yacquard là người rất có danh tiếng về sự tạo ra máy dệt, ngày nay các nhà máy dệt trong thành, đều còn bắt chước đó cả; các thương cục khác, cũng càng ngày càng tấn bộ, phồn ba chẳng kém gì thành Pha-lê.

*Ngày 16.* — 8 giờ sáng, Giá ngự xe hỏa về thành Marseille.

12 giờ trưa, phụng Ngự thiện ở trên xe.

3 giờ chiều đến Marseille, phụng Ngự trú tất ở phủ Tổng-trấn.

Chiều ngày 17, Giá-hạnh nhà xã-sảnh thành ấy.

Chiều hôm ấy, quan Đông-các-đại-thần ở bên La-mã về, đức Giáo-hoàng gởi phụng Hoàng-thượng một bức kim-bài tròn « Kỷ-nghĩa » để làm kỷ-niệm. Quan Đông-các cũng được đặc tặng thượng-hạng bội-tinh Saint Syvestre và một bức ngân-bài tròn « kỷ-niệm ».

Quan Đông-các-đại-thần được đức Giáo-Hoàng khoản tiếp trọng thể ; đức Giáo-hoàng rất lấy làm cám tạ đức Hoàng-thượng đã hậu tình mà đưa Ngự-tiên và tặng Ngọc-khánh, lại nói rằng : các nước Á-đông tín-giáo cũng nhiều, việc giáo càng ngày càng thịnh, mới đây, các ông Hoàng-thân, Vương-công, nước Xiêm-la và nước Nhật-bản cũng có qua La-mã thám-yết, nay Đại-thần vẫn được cái tôn-chỉ trong tôn-giáo, phò vua giúp nước, đến ngôi tể-phụ, đã thỉnh mạng được mà tới Thánh-địa nầy, ấy vẫn là cái cơ lược, cái thành tâm của Đại-thần, nhưng cũng nhờ lượng đức Hoàng-đế Đại-nam cao-minh khoan đại, không có kỳ-thị với công-giáo La-mã, đức Giáo-hoàng rất lấy làm vui lòng vậy. Đoạn rồi, Đại-thần đi cung chiêm các nơi đền đài, trông thấy cao-lớn xinh-đẹp, thiệt xứng-đáng với cái tiếng khen rằng nơi kỳ-tuyệt thứ nhất trong hoàng-cầu ; lại đi qua thăm yết quan Ngoại-vụ thượng-thư Trụ-quốc-đại-thần, quan thượng-thư cũng tới nhà trú đáp thám, có ân-cần thăm hỏi và xin gởi chúc đức Hoàng-thượng vạn-an.

*Ngày 18.* — Buổi sáng, phụng Ngự lãm hội đấu-sảo, các quan hộ tùng đi xe hơi theo hầu, có lính cảnh-sát đi xe đạp dẹp hai bên đàng. 10 giờ đến trường đấu-sảo. Hoàng-thượng đi xe hơi từ từ xem khắp, người các nước trông vào đều vỗ tay tung hô, hoặc khấu đầu làm lễ.

Ngự lãm đền sở hội Đông-dương, có một đội lính An-nam sắp hàng hầu Giá. Phụng ngự xem chùa Đế-thiên, Đế-thích. Chùa nầy bắc chước cách thức chùa xưa Cao-mên mà làm : trong làm gỗ, ngoài xây vôi với cát, quanh vòng nhiều lồi, thiệt khéo lạ lùng. Trong chùa trần-thiết, đều là hàng-hóa bên Đông-pháp, trước chùa có hồ có tháp, hai bên có đình có đài Một người hội-viên có nói rằng : « chùa đây chẳng qua bắt-chước cái thức mà làm tạm để làm sở trần-thiết hội đấu-xảo, còn như chùa thiệt thời cao đẹp hơn gấp mười đây nữa. Ngày nay các nước gọi rằng lầu đài rất mới, xem ra thời quy mô rộng-rãi, cơ-chỉ vững-bền, chưa hẳn đã hơn chùa ấy, xem đó cũng đủ biết cái nghị-lực, cái xảo-tứ về sự kiến-trúc đời xưa bên Á-đông. »

Một lúc, phụng Ngự lãm chỗ đấu-xảo đồ hàng bản-quốc, hai bên có lính An-nam cầm cờ nghinh Giá. Phụng Ngự vào đình tạm nghỉ một lát, trong đình trần-thiết có trướng liễn chữ Hán và các đồ lư-hương và đồ sứ, khi ấy có các quí-quan hội Đấu-xảo

và phái-viên các nước, phái-viên bản-quốc đều đến cung-yết. Phụng sắc thưởng các hạng khánh, tiền và bội-tinh, lại có các người nữ-học-sanh Bắc-kỳ dâng một bồn bách hoa chúc-hạ, Ngài sắc thu cho.

Hội đấu-xảo chủ ý để khai thông trí-xảo, khảo-sát kỹ-nghệ, mà khuyến tưởng cho người trong nước, các nước đều có cả. Xem hội đấu-xảo thành Marseille năm nay, phần các hạt Đông-pháp ta, những vật-sản thiên-nhiên, những hóa-hạng nhân-tạo, nào có kém ai, chỉ có về bên cơ-khí, thời còn là khuyết-điểm. Ví bằng lấy cơ-khí mà bổ thêm cho nhân công, thời sau nầy ắt có ngày được hoàn-toàn vậy.

Kỳ trại-hội nầy, nhân Hoàng-thượng vì sự bang-giao qua Pháp-đình, đi kinh quá mà du lãm, người trong nước ai nấy đều hăm-hở vui-mừng, lấy làm nghìn năm một hội, nên chi ngày ấy sau khi Ngự lãm, nhà nhật-trình có đăng một bài, để tỏ lòng cảm-tạ, xin dịch để làm ghi.

*Tâu Hoàng-Thượng,*

Suốt cả nước Đại-pháp xin đem những lời tung-hô vui-vẻ nầy mà kính chào bệ-hạ, là một người bạn trung-thành, chắc-chắn của mình. Đại-pháp vẫn hết lòng cải-lương tiến-hóa cho quí-quốc, những công-nghiệp ấy đều mong được Hoàng-đế hết tán trợ, chúng tôi vẫn được tai nghe. Và bệ-hạ thánh trí tinh-vi, lại hay ưa điều cao-nhả, tưởng sao Ngài cũng sẵng lòng cho đem cái tinh-vi cao-nhả Đại-pháp mà dẫn vào đất nước Việt-nam.

Chắc bên Việt-đông không bao giờ quên được cái nền văn-minh tối cổ của mình. Đương khi Âu-châu còn hủ-lậu, bị bọn Man-di tàn phá, thê-thảm tiêu-điều, thời bên Việt-đông đã nhờ học mà có một nền luân-lý và một án văn-chương, thiên thu bất dịch.

Nhưng thiết-tưởng Đông-phương tối-cổ và Tây-phương tối-tân khác nhau cũng không là mấy vì nhơn-loại tuy khác, mà tri-giác ai cũng như ai. Một phần người luôi lại thì một phần người tiến lên, tuần hoàn là lẽ tự-nhiên, không thể đem nhân-lực mà vản hồi được. Đông-phương đã đi trước chúng tôi về đường triết-học, và đã biết lấy con mắt trác-kiến mà xem-xét việc đời.

Ngày nay Au-châu sự phát-minh càng ngày càng tần kỳ, kỵ-xảo càng ngày càng phát-đạt, làm cho biến hẳn những bề vật-chất đời người, mà những câu cách-ngôn thành-luận bên Đông, vẫn có ý nghĩa mới mang, hình như cái thời khắc không làm sao mà chuyên di đi được.

Nhân dân Đại-pháp vẫn tự phụ cái văn-minh tiên hóa hiện thời của mình, nay được hoan-nghinh Hoàng-thượng đây tức là một dấn đại-biểu rất xứng đáng của các bực tiên-triết.

Bệ-hạ đã phá cách triều-điển cổ-tục mà giá lâm để tỏ lòng thân-ái với Đại-pháp, thời nước Đại-pháp cảm bội vô cùng.

Bệ-hạ lại hạ cố đến cuộc đấu-xảo thuộc-địa, khiến cho tình liên lạc của nước Đại-việt với đất Marseille càng thêm mật thiết, chúng tôi ngưỡng thể thánh ý, không xiết vui mừng. Sự giao-thông hòa bình bây giờ tức là cái khởi điểm cho sự giao-thông về phần tinh thần sau nầy vậy.

Mỗi khi có cơ-hội, dù khó dù dể, nước Đại-việt vẫn sẳng lòng giúp đở cho Đại-pháp, không bao giờ có dạ trì hồi.

Về việc đồng lòng hợp sức lo cho nhân loại thoát khỏi cái thảm họa thượng-võ chủ-nghĩa, Đại-nam Đại-pháp vẫn có một cảm tình chung. Đại-pháp thật đã không phụ hai chữ văn-minh, mà Đại-nam cũng dự một phần vinh diệu. Tâm lòng Bệ-hạ hinh-hương kỳ-vọng cho Đại-pháp thật là một cái trợ-lực và một sự thỏa lòng cho Đại-pháp vậy.

Chúng tôi được dịp nầy mà tỏ lòng kính ái và lại nhân dịp nầy bày lời cảm tạ những công-nghiệp Bệ-hạ đã tán trợ cho Đại-pháp, thật là mừng rở bội phần.

Vậy xin cung chúc Hoàng-đế thọ khảo vô cùng, Quí-triều cửu an trường trị.

*Cẩn tâu*

*Ngày 19.* — Buổi sáng tiếp tờ điện-tín của đức Giám-quốc gởi tiễn biệt Hoàng-đế khi Ngài ngự ở Marseille sắp xuống tàu, xin dịch ra sau nầy :

Tôi xin cảm ơn Hoàng-thượng những tình thân-ái, thành-tín Ngài đã tỏ ra với tôi, về phần ngài, và phần dân-tộc Ngài.

Sự Ngài ngự vượt biển qua đây trước thăm Quốc-trưởng nước Bảo-hộ, sau du-lãm nước tôi, là cả nước Pháp và chánh-phủ chúng tôi đều lấy làm thâm cảm lòng thân luyến của Ngài.

Đông-cung-hoàng-thái-tử là con yêu dấu của Ngài, mà Ngài lại giao cho nước tôi giạy giỏ, thật là Ngài tỏ ra lòng rất tin cậy nước tôi, ấy là một việc rất quí-báu cho nước tôi vậy.

Ngài đã có tình ân cần như vậy, nên nước tôi cùng Chánh-phủ Pháp-đình cứ cái chánh-sách tương-tín, quảng-đại, tấn bộ mà thi thố trong nước Ngài, để cho Pháp-Việt càng ngày lại càng thân-mật, hai nước kết giao như một.

Xin Ngài háy vững lòng rằng Đông-cung ở lại bên nầy thời chúng tôi sẽ chiêu-cố, nội thất tôi cùng tôi vẫn nhớ luôn ngày Ngài ngự cùng Đông-cung tới thăm chúng tôi, và chúng tôi vẫn vui lòng mà gặp lại Đông-cung. Kính chúc Hoàng-thượng ngự-giá hồi loan được khương-an, và xin Ngài nhận lấy tình thân hữu thành tín của tôi tỏ ra với Ngài.

MILLERAND

11 giờ sáng ngày hôm ấy, phụng Hoàng-thượng ngự tiệc tiển trình của quan Toàn-quyền Long, 4 giờ chiều, phụng ngự lên tàu hỏa Angers. Trên tàu treo cờ rồng bản-quốc, đồ trần thiết cũng chỉnh nhả lắm. Quan-binh đứng ra hai bên bến tàu chầu chực, đánh nhạc vang lừng, người đi xem, người đi tiển tống đều có ý lưu-luyến. Quan Thượng-thơ Thuộc-địa Sarraut, quan Toàn-quyền Long, các quí quan văn, võ, quan Đông-triều phụ-đạo Lê-nhử-Lâm, đều tống Giá đến tàu, các quan viên hộ-tùng đều theo hầu lên tàu, lại có các quan phái-bộ đầu xảo, Phủ-doản Thừa-thiên Vương-tứ-Đại, Tuần-phủ Cao-bằng Nguyễn-văn-Định, cùng đi chiếc tàu ấy theo Giá về Nam. 5 giờ chiều, tàu nhổ neo ra vũng lyon.

Tàu nầy là tàu nước Phổ bồi binh phí, dài 152 thước, rộng 16 thước, một ống khói, hai cột buồm, trên dưới chia làm 6 tầng, phụng Hoàng-thượng ngự ở phòng đặc-biệt bên hửu về gian giữa tầng thứ hai, quan Khâm-sứ ở phòng bên tả, trần thiết rất đẹp. Các quan hộ-giá và các viên văn, võ trú ở phòng khách hạng nhất tầng thứ ba, các thuộc viên tùy giá đều trú ở phòng khách hạng ba tầng thứ năm.

Tàu ấy cao lớn không bằng tàu Porthos, mà máy móc khéo hơn và lanh hơn, mỗi một ngày đi được trên dưới 330 hải lý.

*Ngày 20.* — Tàu đi chính đôi về phía đông cù-lao Khoa-tây-gia.

Kỳ tàu nầy có người Pháp Nguyễn-Rouan Henri, tự xưng là người thành Pha-lê, mẹ người Huê, khi trước người cha qua Annam làm chủ tòa điện-báo, Nguyễn-Rouan « Doán » là theo họ mẹ; theo cha về Tây đã 13 năm, vì nhớ mẹ muôn sang Annam thăm viếng, mà không xin phép được ; nay nghe Hoàng-thượng hồi loan, đi lén xuông tàu mà theo, không có vé tàu cũng không có dây thông-hành, chủ tàu xét ra, toan chờ đên Port-Saïd thời đuổi lên bờ.

Hoàng-thượng nghe nói, khen là người có hiêu, sắc cho 300 quan tiên tây, và sắc thương quan Hộ-giá Khâm-sứ đại-thần câp dây tàu cho quạ Annam tìm mẹ. Nguyễn-Rouan Henri bái lịnh cảm kích, nói rằng : muôn đội ơn trên, không biêt lây gì mà báo đáp.

Người xưa bỏ quan tìm mẹ, để tiêng đời sau, ngờ đâu ngày nay lại có người liêu mình vượt bể băng khơi, mà đi tìm mẹ, ây thiên-lý nhân-tâm, đời nào nước nào cũng thê.

*Ngày 21.* — tàu đi vào hãi-cổ Messine.

*Ngày 22.* — tàu đi vê hãi-phận Archipel.

*Ngày 23.* — tàu đi vê hãi-phận Turquie.

*Ngày 24.* — tàu đi qua hòn Chypre.

2 giờ chiêu đên vũng Beyrouth, tàu đậu. Khi đên bên, trên tàu treo cờ rồng vàng bản-quôc, tàu binh ở trong thổi kèn chúc mừng, rồi có quan Quí Nguyên-soái Gourand cùng các quí quan, thổ quan lên tàu nghinh Giá. Phụng Hoàng-thượng lên bộ, các quan Hộ-giá đêu theo hầu, tàu binh phát súng mừng 21 tiêng. Khi đên bên, có một đội lính mã-kỵ và một đội lính Annam bày hàng để rước Ngự giá, có đánh nhạc quân chúc mừng. Phụng Hoàng-thượng lên xe hơi cùng quan Quí Nguyên-soái du lãm đồn quân Đông-pháp, có đội mã-kỵ đi tùy Giá, duyên-đồ có lính dẹp đàng. Trong đồn trần thiêt theo qui thức bản-quôc : trước kêt một cái môn-lâu lớn, có đề một đôi câu đôi, quân lính bản-quôc sắp hàng tả hữu hai bên. Phụng Hoàng-thượng duyệt lãm xong, lại Ngự vào các trại lính. Ngoài cửa có đề ngang mây chữ : « Đông-dương-chiên-binh-đệ-nhât-vệ », hai bên tả hữu cũng có câu đôi. Trong có nhà tạm-xá, trước sân có bày bàn cờ tướng, khoản giữa trần thiêt đêu dùng trướng, liễn, có một bức hoành đề bôn chữ đại tự « quyên-long-khổn-ngoại », bên trên treo một bức Ngự-dung, và một cái ảnh tượng quí Giám-quôc, hai bên có nhiêu câu đôi. Các câu đôi dầu lời văn không được chải

chuột cho lắm, nhưng mà cũng tỏ rỏ được tâm lòng trung hiếu, khí khái nghĩa dỏng, đủ biết rằng người nước mình sẵn lòng tôn quân thân thượng, dầu ở đất nào làm việc gì, cũng không hề quên mất cái bổn-lãnh của mình, đáng mừng thay !

Phụng Hoàng-thượng lãm duyệt, lấy làm vui lòng thỏa dạ lắm, liên sắc ban thưởng kim-khánh, kim-tiền, long-tinh, ngân-tiền theo bậc. Viên chánh-quản lính Annam thay mặt cã quân-sĩ, vào bái tạ Hoàng-ân, và có tâu xin cải lương khai hóa. Phụng Hoàng-thượng diện dụ rằng : nước ta đã được quí-quốc bảo-hộ, các ngươi cũng hết nghĩa-vụ đối với nhà nước, thời nhờ nhà nước bảo-hộ dìu dắt, ngày sau chắc cũng thỏa được cái lòng hi-vọng văn-minh các ngươi. Nhưng cái trình độ ấy phải tần lần lần mới được, Trẫm cùng quí Bảo-hộ còn lo lần cho quốc dân ta, không có thể muốn cho chóng tới được, vì muốn chóng thời làm không xuôi, mà hay hư việc, không phải là cách « Hòa-bình tấn-hóa » vậy. Quân-sĩ đều cúi đầu lạy tạ. Hoàng-thượng ngự thăm quí Nguyên-soái phủ, các quí-quan, quí phu-nhân đều lại chiêm yết. Hoàng-thượng ngự xuống tàu, quí quan binh làm lễ tống-giá, 5 giờ rưỡi đến tàu, trên tàu binh phát pháo 21 tiếng, lính pháo-thủ ở trên bờ cũng phát tiếp 21 tiếng tống-giá, 6 giờ tàu chạy.

Thành ấy ở trên núi, bốn bề bể bọc, trước là tỉnh thành Surie. Nguyên thuộc nước Turquie, sau trận Âu chiến mới rồi, vạn quốc hội-đồng ký nhận về Đại-pháp quản-hạt, đã ba năm nay. Quân lính bản-quốc ở đó hiện được 1.000, ăn ở với người thổ-dân tương đắc lắm, kỳ nầy có 300 người mãn hạn về Nam, lại phụng đức Hoàng-thượng có kinh quá du lãm, người thổ-dân rất tỏ lòng kính mến.

*Ngày 25.* — 10 giờ rưởi sáng đến Port-saïd đậu tàu. Quan Lãnh-sự Đại-pháp đến tàu nghinh tiếp. Hoàng-thượng lên bờ, vào nhà hàng cơm lớn ngự ngọ-thiện, rồi ngự đến tòa Lãnh-sự nghĩ. 5 giờ chiều, phụng Ngự xuống tàu, 6 giờ tàu chạy đêm đi qua Vận-hà Suez.

*Ngày 26.* — 10 giờ 15 phút buổi sáng, ra khỏi cửa Vận-hà, tàu đậu một lúc, 12 giờ ruởi, tàu nhổ neo chạy vào Hồng-hải.

*Ngày 27* —

*Ngày 28* —

*Ngày 29.* — Quá trưa có mưa, từ Beyrouth đến đây nắng luôn, nóng lắm, ngày nay được mưa, có bớt nóng.

*Ngày 30.* — 6 giờ sáng, tàu đến Djiboutie đậu, quan quí Toàn-quyền tới tàu nghinh Giá, vì trời nóng, Hoàng-thượng không lên bờ, tiếp kiến quan Toàn-quyền ở trên tàu. Ngày ấy sắc thưởng khánh, tiền, long-tinh các hạng cho các Quản, Đội và lính đáp tàu về Nam.

9 giờ tối có mưa. Xứ ấy nắng suốt năm, có khi 3, 4 năm không có một trận mưa, hôm ấy được trận mưa, người thổ-dân lấy làm mừng rỡ lắm. 6 giờ rưỡi, tàu nhổ neo ra bến.

*Tháng 7, ngày 1.* — tàu đi về hãi cổ Aden.

*Ngày 2.* — Đi qua hòn Socotora.

*Ngày 3* —

*Ngày 4.* — tàu đi giữa Ấn-độ-dương, sóng to gió lớn, người hành khách say sóng nhiều.

*Ngày 5.* —

*Ngày 6.* — 8 giờ chiều, có mưa, một lát tạnh liền.

*Ngày 7.* — 11 giờ sáng đến Colombo, tàu đậu. Trong bến huyền binh, thuyền buôn đều treo cờ chúc mừng. 12 giờ, quan Lãnh-sự Pháp vào tàu nghinh tiếp. Hoàng-thượng lên bờ ngự ngọ-thiện ở hàng-cơm lớn người nước Anh, Quan Hộ-giá khâm-sứ đại-thần, Quan Đông-các đại-thần và các quan văn, võ đều theo hầu. Một lát, phụng Hoàng-thượng đến tòa Lãnh-sự Pháp nghỉ. Buổi chiều phụng Ngự lãm các nhà buôn. 9 giờ tối Ngự-thiện ở hàng cơm, 10 giờ phụng Hoàng-thượng xuống tàu.

*Ngày 8.* — 2 giờ sáng, tàu lấy than, cất hạng xong, nhổ neo chạy. 11 giờ, có một con cá ông, dài độ 15 thước tây, đi qua bên tàu dương râu vùng vẩy, một chặp mới đi.

*Ngày 9.* — tàu đi qua mỏm đất Sumatra.

*Ngày 10.* — tàu đi vào eo bể Malacca.

*Ngày 11* — 7 giờ tối, đến hòn cù-lao Pénang, tàu đậu. Quan quí Lãnh-sự xuống tàu cung yết Hoàng-thượng, 11 giờ đêm tàu chạy.

*Ngày 12.* — sắc thưởng bội-tinh, khánh, tiền cho các người Tây và người Nam trong tàu.

Buổi chiều, các người hành khách trong tàu có mở hội đầu phiếu, để lấy tiền mà trợ cấp cho những người cô-nhi, quả-phụ ở công ty hỏa-thuyền, mỗi phiếu là 1 quan tiền tây, mua nhiều càng tốt, trúng số thời được thưởng hạng. Hoàng-thượng sắc cho 3 cái bao thuốc lá làm hạng thưởng, lại có mua phiếu nhiều, các quan viên hộ tùng đều có mua cả. 5 giờ mở phiếu. 9 giờ lại mở cuộc hát múa ở trên tàu, Hoàng-

thượng ngự lãm, có ban thưởng 100 quan tiền tây, quan viên cũng có trợ cấp ít nhiều.

*Ngày 13.* — 7 giờ sáng đến Singapour, tàu đậu. Chánh-phủ Đại-pháp đã phái một chiếc tàu binh chực trước cửa bến tàu chờ nghinh giá. 9 giờ Quan Lãnh-sự Pháp vào tàu nghinh tiếp. Phụng Hoàng-thượng lên phủ Toàn-quyền Anh úy thám, rồi về tòa Lãnh-sự Pháp Ngự trà, rồi đi du lãm thành phố. 12 giờ Ngự xuống tàu. 1 giờ chiều tàu chạy, chiếc tàu-binh nghinh giá cũng đồng thời nhổ neo đi theo.

*Ngày 14.* — Tàu đi ngang qua vịnh Siam, quá trưa, trời mưa to trên tàu phát lịnh, rồi lại tạnh. (Dưới tàu khi mưa to mù lớn đêm thời thắp đèn, ngày thời phát lịnh, để cho tàu khác biết mà tránh).

*Ngày 15.* — 9 giờ sáng, đến Cap-Saint-Jacque, thuộc về Nam-kỳ, chiếc tàu binh nghinh Giá đã chạy vào trong vùng tàu chực trước. 11 giờ phụng sắc ban thưởng 200 đồng bạc và ngân-tiền cho những người lính Annam tùy Giá về nước.

12 giờ tàu chạy vào sông Ngưu-gian, 5 giờ chiều đến bến, tàu binh phát súng mừng. Quan Thống-soái Nam-kỳ đem quan binh nghinh Giá. Các quan Nam-triều thời có quan Lễ-bộ đại-thần sung Cơ-mật viện đại-thần Khánh-mỹ-tử Hồ-Đắc-Trung, quan Kiêm-nhiếp Tôn-nhơn phủ đại-thần Tôn-thất-Trạm, quan Tiền-quân Thống-quản Thị-vệ đại-thần Lê-văn-Bá, quan Tả-quân lãnh Hộ-thành Đề-đốc Võ-văn-Bân ; quan Sung-lý các vụ Phạm-Hoàng, quan Lại-bộ Tham-tri Phạm-Liệu, quan Lễ-bộ Tham-tri Bửu-Thạch, quan Binh-bộ Thị-lang Hoàng-đại-Bính, quan Hình-bộ Tá-lý Ưng-Chuẩn ; các quan ngoại tỉnh thời có quan An-Tịnh Tổng-đốc Trần-đình-Bá, quan Thuận-khánh Tuần-phủ Tôn-thất-Tế, quan Bình-thuận Bố-chánh Tôn-thất-Chữ cùng quan Phó-quản-đạo Đà-lạc Nguyễn-văn-Dụng đều đi nghinh Giá. Phụng Hoàng-thượng lên phủ Chánh-Toàn-quyền trú-tất, quí-quan binh nghinh tiếp, thiệt là nghiêm-chỉnh long trọng, những người kỳ hào ở các tỉnh Nam-kỳ nghe tiếng đều đến rước mừng, nô-nức dọc đàng, người đông như kiến, ai nấy đều mừng rằng không ngờ ngày nay lại thấy uy-nghi Triều-đình vậy.

Chiều hôm ấy phụng ngự-thiện ở phủ Thống-đốc.

*Ngày 16.* — Hoàng-thượng đi du lãm Thành-phố.

8 giờ tối, quí chánh-phủ đặt tiệc lớn ở phủ Toàn-quyền cung tiếp Hoàng-thượng, các quan Hộ-giá, Nghinh-giá và các quí quan dự-tiệc cả thảy là 50 người, ngọn đèn chói lói, tiếng nhạc dập dình, đến nữa đêm mới bãi tiệc.

*Ngày 17.* — 12 giờ trưa, phụng Ngự-thiện ở phủ Thống-đốc.

3 giờ chiều, Hoàng-thượng xuống tàu, quí quan bỉnh làm lễ tống Giá. Các quan Hộ-giá, Tống-giá đều theo hầu, còn các quan, Tuần-phủ Thuận-Khánh, Tôn-thất-Tế; Bố-chánh Bình-thuận Tôn-thất-Chữ, Phó-quản-đạo Đa-lạc Nguyễn-văn-Dụng đều được chuẩn cho về lỵ sở cung chức. Tàu binh phát súng mừng 21 tiếng, người Annam ở trên tàu Angers tiếp theo đốt pháo rước mừng. 5 giờ, tàu ra cửa.

*Ngày 18* —

*Ngày 19.* — 10 giờ sáng, đến Hàn, trong cửa, tàu binh phát súng mừng. Quan Võ-hiển đại-thần Phò-quang-bá Tôn-thất-Hân, quan Quyền Khâm-sứ đại-thần Friès các quan văn võ đình-thần, các quan tỉnh Quảng-nam, quan Đốc-lý Hàn cùng các quan các tỉnh, các quí quan đều xuống thuyền nghinh yết. Một lúc, phụng Hoàng-thượng đi xa-lúp lên bờ, đi kinh quá tàu binh, quân sĩ trên tàu đứng bày hàng mà tung-hô, và phát súng mừng; khi đến bên, trên bờ tiếp phát 21 tiếng súng, thể lâu, thể-bằng, trần-thiết rất là nghiêm-chỉnh; phụng Ngự vào tòa Đốc-lý nghỉ và Ngự-thiện.

*Từ Marseille đến đây, đi tròn một tháng, hải-trình đến hơn 7.000 dặm, mà sóng lặn gió im, từ khải-loan đến ngày hồi-loan, Thánh-thể vạn an, nếu không phải vì đức Thánh-minh cảm-cách, linh-miếu-xã hộ trì, để đâu được thế, ấy là Hồng-phúc Thánh-thượng, mà cũng thiệt là phúc cho thiên-hạ đời sau vậy. Lúc bây giờ thần dân nghinh Giá, được trông thấy Thánh-nhan, ai nấy cũng tỏ lòng mừng rỡ.*

1 giờ rưỡi chiều phụng Hoàng-thượng ngự xe-hỏa đặc-biệt hồi-loan. Suốt dọc đàng cờ-đỏ án-son, non sông rực-rỡ, đến đâu trăm họ nam, phụ, lão, ấu ai nấy cũng vỗ tay vui-mừng reo lên rằng: « Vua ta đã về ».

4 giờ rưỡi, đến gare Huế, trên thành phát súng mừng 21 tiếng, phụng Giá ngự nhập thành, lại tiếp phát lịnh 110 tiếng, phụng Hoàng-thượng tấn Nội, trước vào bái-yết Lưỡng-Tôn-Cung, rồi Ngự về lầu Thái-bình, các quan viên hộ-giá, nghinh-giá đều lui.

Chiều hôm ấy mở hội lớn khánh-hạ, ở trước đình Nghinh-lương: dưới sông kết thuyền làm Thể-lâu, chính-trung là lâu-bằng đình-thần, bên tã là lâu-bằng nội-thần, bên hữu là lâu-bằng tỉnh, phủ ngoài, có đặt phù-kiều, các lâu bằng trên sông đều thông-hành được cã; đèn ngủ sắc, pháo trăm bông, bóng múa tiếng ca, vang lừng nô-nức, cuộc vui không kể xiết. 6 giờ rưỡi, phụng Hoàng-thượng ngự lãm, có quan Khâm-sứ đại-thần cùng các quí-quan quí-phu-nhân đều đến chúc mừng. Phụng đức Hoàng-thượng vượt bể băng khơi, chơi xem các nước, trong nhãn-giới đã từng thu lấy cái hiện-ảnh văn-minh Au A, lúc hồi-loan đối với cái cảnh-tượng thái-bình ấy, như có một cái ý nghĩa trầm hồn cao thượng vô cùng, tỏ rỏ ra trước mắt. Ngọn đèn trên sông Hương-giang đêm nầy, in như là một ngọn đuốc rất lớn không hề bao giờ tắt, đem đàng dẫn lối cho quốc-dân ta, mà iêng sáng rực-rỡ trời nam mãi mãi. Ấy khắp cã thần-dân trong nước, đều đốt hương đính chúc, cùng bảo nhau rằng: ngày nầy là một ngày Kỷ-niệm lớn đức Hoàng-đế Đại-nam Ngự-giá Au du hồi-loan vậy.

11 giờ, phụng Hoàng-thượng hồi Cung. Thần, dân vui chơi suốt đêm. Từ đêm ấy đến hai ngày đêm sau, trong Nội ở đến Tôn-cung, trên Kỳ-đài, ngày thời treo cờ khánh-hạ, đêm thời kết đèn rực-rỡ, Kinh-thành nội ngoại các Bộ, Viện, Nha, Vệ cùng các nhà quan, quân, các phố, đều treo cờ, thắp đèn, thiệt là nghìn năm một hội.

*Ngày 20.* — Buổi sáng, phụng Hoàng-thượng ngự đến Càn-thành, các quan Văn, Võ đình-thần cùng các quan Thủ-hiến các tỉnh về kinh nghinh Giá đều mặc thạnh-phục vào lạy thỉnh yên, Bắc-kỳ có quan Tổng-đốc Hải-dương Từ-Đạm, quan Hiệp-tá hưu-trí Nguyễn-hữu-Đắc đại biểu cã toàn Kỳ đều vào bái-yết. Lễ xong, phụng Hoàng-thượng tấn Nội, bách quan đều lui.

*Ngày 21.* — Buổi sáng, các quan viên hộ-giá, tùy-giá làm lễ phục Mạng và bái-tạ, được thưởng các hạng bội-tinh và kim-khánh, kim-tiền theo bậc.

*Ngày 22.* — Thiết đại-triều hạ ở Điện Thái-hòa, đình-thần và các tỉnh-thần cung tấn hạ biểu.

*Ngày 23* —

*Ngày 24.* — Cáo tạ Liệt-miếu, chuẩn cho các quan Khâm-mạng cung đại hành lễ. Buổi chiều, phụng Giá ngự Thế-miếu làm lễ chiêm bái.

Nước Nam ta lập quốc, hơn 1000 năm đến nay, các đấng Đế-vương chưa hề bao giờ xuất dương ; Triều ta giao thông cùng Thái-tây, cũng đã hơn 100 năm, vua hai nước chưa từng hợp mặt bao giờ. Đức Hoàng-thượng xét rõ xưa nay, rộng xem thời cuộc, theo chiều thế vận, tính bước văn minh, nên mới quyết định lo xa, trung tuần tháng 4 năm nay khải Giá xuất dương, thân tới Pháp-đình tỏ đều hòa-hảo, đến trung tuần tháng 7 hồi-loan về Kinh, khứ hồi 4 tháng tròn, nước lớn lễ trọng, dân trong nước hoan nghinh, thiệt là một cái vận-sự rất lớn rất mới trên quốc-sử vậy. Cuộc Ngự-du nầy khiến cho cái cảm-tình liên lạc và cái chủ-nghĩa đề-huề hai nước Pháp Nam, càng thêm tỏ rõ, trên là thỏa lòng đức Tiên Thánh-đế chưa kịp làm, dưới mở nên thái-bình nghìn muôn đời, ngày sau ngọn cờ vàng Độc-long của Đế-quốc Đại-nam, bay phất phới ở trên mặt bể Tây-Âu, Đông-Á, cùng các nước văn-minh chia cái bóng sáng nhật-cầu, chắc là khởi điểm từ ngày nay vậy. Vậy xin đốt hương cầm phút cung ký rằng :

Năm Khải-định Nhâm-tuất năm thứ 7, tháng 4, ngày 24, là kỳ thứ nhất đức Hoàng-đế nước Đại-nam xuất dương.

# HẾT



皇朝啓定七年

# 御駕如西記

1922

中圻承天得立印館奉印